



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN CỦA BỘ NỘI VỤ - CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 43/2025
Từ 10/11 - 14/11/2025

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

QUỐC HỘI THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

Sáng ngày 13/11/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, trong đó xác định mục tiêu tăng trưởng phần đầu từ 10% trở lên.



Quốc hội biểu quyết thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026
(ảnh: quohoi.vn)

Nhấn mạnh năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, Nghị quyết được thông qua nêu rõ mục tiêu tổng quát là: Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực; nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy, xây dựng nền hành chính tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
*

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
*

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Nâng cao tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển với trọng tâm là xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với tư duy hạch toán hiệu quả trong phát triển đất nước; nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển văn hóa, xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế; ưu tiên bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Chủ động công tác truyền thông chính sách, “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”; tạo khí thế, niềm tin trong nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, mặt trận tạo đồng thuận xã hội. Cùng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả.

Tốc độ tăng GDP phấn đấu từ 10% trở lên

Từ mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu cụ thể được xác định là: Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) phấn đấu từ 10% trở lên. GDP bình quân đầu người đạt 5.400-5.500 USD. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,96%. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5%. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,5%. Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt khoảng 25,3%. Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 29,5%.

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi ở khu vực thành thị dưới 4%. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm 1-1,5 điểm %. Số bác sĩ trên 1 vạn dân đạt khoảng 15,3 bác sĩ. Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 34,7 giường bệnh. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,5%. Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới (theo Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2026-2030) đạt tối thiểu 15%...

Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô

Quốc hội cơ bản tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do Chính phủ, Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước trình và các cơ quan của Quốc hội kiến nghị, đồng thời đề nghị Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, nợ công, bội chi ngân sách nhà nước trong giới hạn quy định

Tập trung hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, đổi mới mạnh mẽ tư duy, thúc đẩy đột phá chiến lược, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tiếp tục tập trung hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành để phục vụ phát triển. Xác lập mô hình tăng trưởng mới lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chính, thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tập trung đầu tư xây dựng, bảo đảm tiến độ các công trình hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, thông minh, kết nối quốc gia, quốc tế, nhất là các công trình giao thông trọng điểm, hệ thống đường sắt, hệ thống sân bay quốc tế, hệ thống cảng biển, hạ tầng năng lượng; thúc đẩy phát triển các dự án có tính liên vùng và hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng chuyển đổi số; điều chỉnh quy hoạch phù hợp với bối cảnh mới

Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực hiện đại, chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mới nổi, công nghệ cao; tạo đột phá để thúc đẩy mạnh mẽ nghiên cứu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; bảo vệ môi trường, hạn chế ô nhiễm; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Củng cố, tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh đột phá phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, tự chủ, tự lực, tự cường, lưỡng dụng, hiện đại.

Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; thúc đẩy ngoại giao kinh tế, trọng tâm là ngoại giao công nghệ; đẩy mạnh ngoại giao đa phương, chủ động, tích cực tham gia định hình, dẫn dắt, xây dựng luật chơi trong quản trị toàn cầu và giải quyết các vấn đề chung của thế giới.

Về tổ chức thực hiện, Nghị quyết giao Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp, Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết này.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội, các đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết này.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, thích ứng linh hoạt, hiệu quả với bối cảnh, tình hình thế giới, trong nước, tự tin, tự lực, tự cường, tự chủ chiến lược, thực hiện thành công toàn diện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

Nguồn: quocchoi.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH: KHÔNG ĐỂ NGƯỜI DÂN PHẢI “LÒNG VÒNG”, MẤT THÊM CHI PHÍ KHI TIẾP CẬN NHÀ Ở XÃ HỘI

Ngày 11/11/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản, chủ trì phiên họp thứ 3 của Ban Chỉ đạo. Đây là phiên họp thứ hai liên tiếp, sau phiên họp ngày 11/10/2025, Ban Chỉ đạo tiếp tục tập trung thảo luận về phát triển đột phá nhà ở xã hội.

Dự kiến hoàn thành 91.600 căn nhà ở xã hội trong năm 2025

Theo các báo cáo, ý kiến tại phiên họp, trong 10 tháng đầu năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm bảo đảm sự ổn định của thị trường bất động sản, cải thiện nguồn cung, lấy lại niềm tin của nhà đầu tư và tăng tính thanh khoản.

Thủ tướng đã trực tiếp chủ trì 4 hội nghị toàn quốc liên quan đến nhà ở xã hội, ban hành 3 nghị quyết, 3 công điện, 124 văn bản chỉ đạo điều hành liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản; giao 58 nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành và địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội và phát triển thị trường bất động sản an toàn, lành mạnh, bền vững.

Về hoàn thành chỉ tiêu, tổng số dự án nhà ở xã hội đã hoàn thành, khởi công và chấp thuận chủ trương đầu tư là 696 dự án với quy mô hơn 637.000 căn (60% chỉ tiêu Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội”).

Về tiến độ năm 2025, đã hoàn thành gần 62.000/100.275 căn (đạt 62%) chỉ tiêu năm 2025; dự kiến đến hết năm 2025, tổng số căn hoàn thành là gần 91.600 căn, đạt 91% chỉ tiêu.

Có 17/34 địa phương dự kiến hoàn thành và vượt chỉ tiêu được giao trong năm 2025, nổi bật là Hà Nội (102%), Thành phố Hồ Chí Minh (100%), Hải Phòng (101%), Bắc Ninh (102%), Nghệ An (179%), Quảng Ngãi (112%), Đồng Nai (110%)...

Trong các bộ, ngành, Bộ Công an đã khởi công 8 dự án (4.554 căn); Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã khởi công 3 dự án (1.700 căn). Bộ Quốc phòng sắp khởi công 8 dự án với tổng quy mô 6.547 căn.

Về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao

Trong xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện các quy định liên quan phát triển nhà ở xã hội, Bộ Xây dựng cho biết, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP của Chính phủ về nhà ở xã hội.

Về dự thảo Nghị định quy định về Quỹ nhà ở quốc gia và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025, Bộ Xây dựng đã hoàn thiện dự thảo, trình Chính phủ.

Về Nghị quyết của Chính phủ về một số cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và chỉ tiêu pháp lệnh đột phá phát triển nhà ở xã hội, dự kiến trình Chính phủ ban hành trong tháng 11/2025.

Về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản, dự kiến trình Chính phủ dự thảo Nghị định này trong tháng 12/2025.

Thủ tướng nhấn mạnh 3 mục tiêu quan trọng trong phát triển nhà ở xã hội

Phát biểu kết luận, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đánh giá cao công tác chuẩn bị của Bộ Xây dựng, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương liên quan và các ý kiến phát biểu sát thực tế của các đại biểu, chuyên gia, địa phương; đã chỉ rõ vướng mắc, bất cập, đồng thời đề xuất những giải pháp tháo gỡ, khả thi để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội.

Thủ tướng nhấn mạnh 3 mục tiêu quan trọng trong phát triển nhà ở xã hội.

Thứ nhất, tháo gỡ khó khăn về thủ tục, quy trình, góp phần phát triển nhà ở xã hội, thị trường bất động sản công khai, minh bạch, bền vững vừa trước mắt vừa lâu dài.

Thứ hai, để người dân được thụ hưởng, tiếp cận nhanh nhất, dễ nhất, rẻ nhất, thuận lợi nhất về nhà ở xã hội, không mất thời gian, công sức, không lòng vòng, mất thêm chi phí và đặc biệt không bị lừa đảo.

Thứ ba, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, phát triển thị trường bất động sản an toàn, lành mạnh, bền vững, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, đây cũng là một động lực của phát triển nhanh và bền vững.

Nhắc lại các quan điểm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ phát triển nhà ở xã hội là chủ trương lớn, chính sách nhân văn của Đảng, Nhà nước, thể hiện tính tiến bộ, công bằng của xã hội, bảo đảm quyền có chỗ ở của người dân, “an cư lạc nghiệp”. Đầu tư cho nhà ở xã hội là đầu tư cho sự phát triển của xã hội, của đất nước.

Nhà ở xã hội không phải nằm ở nơi “khí ho cò gáy”, “đầu thừa đuôi thẹo”, xa trung tâm, mà phải đầy đủ hạ tầng giao thông, điện, nước, viễn thông, xã hội, y tế, văn hóa, giáo dục. Phát triển nhà ở xã hội không chỉ là phát triển nhà cao tầng ở đô thị, mà có thể là nhà ở thấp tầng.

“Ở bất kỳ nơi nào, tỉnh, thành nào, miễn người dân thuộc nhóm đối tượng được mua, thuê mua nhà ở xã hội có nhu cầu thì đều được tiếp cận nhà ở xã hội bình đẳng, thuận lợi nhất. Việc phát triển nhà ở xã hội cần sự chung tay của Nhà nước, cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp, người dân, cộng đồng”, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phát biểu.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ rõ những khó khăn vướng mắc hạn chế cần khắc phục, như nguồn cung nhà ở xã hội còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế; chưa có ngân sách ưu đãi ổn định, lâu dài cho cả chủ đầu tư và người dân tiếp cận mua nhà ở xã hội; giá bán nhà ở xã hội hiện tại chưa phù hợp với đại đa số người dân có thu nhập thấp và trung bình. Quỹ đất dành cho phát triển nhà ở xã hội, nhìn chung phải nâng lên về chất lượng. Nhiều dự án nhà ở xã hội triển khai chậm; một số chủ đầu

tư được lựa chọn không đủ năng lực tài chính, kinh nghiệm. Thủ tục hành chính phải nhanh hơn, cắt giảm nhiều hơn, đẩy mạnh triển khai “luồng xanh”.

Xây dựng đề án nhà ở phù hợp với túi tiền của người dân

Về các nhiệm vụ, giải pháp chung thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu tất cả các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, chủ đầu tư, các chủ thể liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phải chủ động, tích cực, tổ chức thực hiện tốt các công việc để phát triển nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật, kịp thời phát hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, nếu vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền.

Về xác nhận đối tượng được thụ hưởng, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ định hướng ai làm tốt thì giao việc cho người đó, trong đó các cơ quan, đơn vị xác nhận với nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý, công an xã, phường xác nhận với lao động tự do, giảm tiền kiểm và tăng hậu kiểm, bảo đảm thuận lợi nhất có thể. Rà soát, thống nhất mẫu kê khai các đối tượng thụ hưởng cho đơn giản, dễ làm, dễ nộp; thủ tục thực hiện cả trực tiếp và trực tuyến, khuyến khích trực tuyến.

Về các văn bản, quy định, hiện các cơ quan đã hoàn thành, trình ban hành 3/9 văn bản được giao, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ phối hợp, khẩn trương ban hành hoặc trình ban hành theo thẩm quyền, trong đó có các văn bản trình Quốc hội, hoàn thành trước 15/11/2025.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cũng nêu rõ, khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp có quỹ đất sạch, phối hợp với các địa phương đầu tư xây dựng nhà ở xã hội. Về lâu dài, các cơ quan xây dựng đề án nhà ở phù hợp với túi tiền của người dân. Đa dạng hóa nguồn vốn huy động cho nhà ở xã hội và nhà ở nói chung, với các hình thức mua, thuê, thuê mua; nghiên cứu kinh nghiệm của các nước.

Một số nhiệm vụ cụ thể

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu Bộ Xây dựng tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, trong đó nghiên cứu xây dựng một quy trình, trình tự thủ tục đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chung thống nhất trên cả nước (từ quy hoạch, giải phóng mặt bằng, giao đất, trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng...) để rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà ở xã hội không quá 6 tháng.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan và các địa phương làm việc với các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty có uy tín trong lĩnh vực bất động sản để đề xuất sử dụng quỹ đất sạch đầu tư của các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty cho các dự án nhà ở xã hội trên cả nước.

Bộ Xây dựng cũng được giao khẩn trương phối hợp hoàn thiện hồ sơ thành lập "Trung tâm giao dịch bất động sản và quyền sử dụng đất" do Nhà nước quản lý nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch. Rút gọn điều kiện, thủ tục cho vay gói tín dụng 145.000 tỷ đồng theo hướng lược bỏ điều kiện chủ đầu tư phải có trong danh mục các dự án do UBND cấp tỉnh

công bố. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc lợi dụng chính sách thông thoáng để trục lợi.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đơn đốc thúc đẩy giải ngân Chương trình tín dụng 145.000 tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân với các điều kiện thủ tục thuận lợi hơn, dễ tiếp cận hơn. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các gói tín dụng hỗ trợ chính sách nhà ở xã hội, chương trình cho vay ưu đãi đối với người trẻ dưới 35 tuổi để mua nhà ở thương mại lần đầu và nhà ở xã hội với lãi suất và kỳ hạn phù hợp. Thực hiện điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, chủ động, phù hợp, hiệu quả, có cơ chế, giải pháp kiểm soát, quản lý chặt chẽ nguồn tín dụng vào bất động sản.

Bộ Quốc phòng, Bộ Công an khẩn trương triển khai các dự án nhà ở xã hội. Bộ Công an chỉ đạo Công an cấp xã căn cứ thông tin cơ sở dữ liệu về dân cư, thực hiện xác nhận điều kiện thu nhập cho đối tượng người thu nhập thấp khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, trong thời hạn 7 ngày; chỉ đạo điều tra, xử lý các trường hợp môi giới trái phép, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thao túng hồ sơ mua nhà ở xã hội.

Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Xây dựng rà soát, nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ quy định trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng về thủ tục doanh nghiệp phải đăng ký hợp đồng mua bán qua Sở Công Thương, rồi gửi Sở Xây dựng xin ý kiến (gây rào cản, khó khăn cho doanh nghiệp). Các cơ quan nghiên cứu giao Sở Xây dựng làm đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn và quản lý hợp đồng mẫu hoặc chuyển sang cơ chế “hậu kiểm” để đơn giản hóa thủ tục, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Thủ tướng đề nghị các chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục mua bán nhà ở xã hội; bảo đảm công bố công khai, minh bạch thông tin dự án; bảo đảm dự án đến đúng đối tượng, không để xảy ra sai phạm, tiêu cực; áp dụng các giải pháp công nghệ số để tạo thuận lợi cho người dân, giảm tập trung đông người, không để tình trạng quá tải hồ sơ mà người dân không được giải quyết, gây bức xúc dư luận; tổ chức thực hiện và có biện pháp kiểm soát chất lượng công trình nhà ở xã hội, bảo đảm đúng tiến độ, giá bán, đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định; tối ưu hóa hoạt động đầu tư để giảm giá thành xây dựng nhưng vẫn phải đảm bảo tiêu chuẩn và các tiện ích, hạ tầng thiết yếu.

Các doanh nghiệp chủ động phối hợp, làm việc với Bộ Xây dựng, các địa phương để nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng các dự án nhà ở xã hội, sử dụng quỹ đất sạch của mình.

Các cơ quan báo chí dành thời lượng thỏa đáng cho truyền thông chính sách, trong đó có chính sách nhà ở xã hội để người dân hiểu rõ và tạo đồng thuận cao trong xã hội.

Nguồn:baohinhphu.vn

ĐỀ XUẤT CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TIẾP CÔNG DÂN ÍT NHẤT 2 NGÀY TRONG MỘT THÁNG

Sáng ngày 11/11/2025, tiếp tục chương trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội làm việc tại hội trường nghe Tờ trình và Báo cáo thẩm tra Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Trình bày Tờ trình, Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong nêu rõ: Việc xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo nhằm thể chế hóa kịp thời, có hiệu quả chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo hiện hành, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Bổ sung quy định về hình thức tiếp công dân trực tuyến

Đề cập đến các điểm mới của dự thảo Luật, Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong cho biết: Về Luật Tiếp công dân: dự thảo Luật bổ sung quy định về hình thức tiếp công dân trực tuyến (Điều 3a) nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi hơn cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo của mình, nhất là trường hợp ở xa, đi lại khó khăn. Theo đó công dân được lựa chọn hình thức tiếp công dân trực tiếp hoặc tiếp công dân trực tuyến.

Về Luật Khiếu nại: Dự thảo Luật bổ sung Điều 11a quy định các trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết khiếu nại. Việc tạm đình chỉ, đình chỉ được thực hiện bằng quyết định của người có thẩm quyền, nêu rõ lý do và căn cứ pháp luật, gửi cho người khiếu nại, người bị khiếu nại và các bên liên quan. Khi lý do tạm đình chỉ không còn, việc giải quyết được tiếp tục; thời gian tạm đình chỉ không tính vào thời hạn giải quyết khiếu nại.

Về Luật Tố cáo: Để phù hợp với việc sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra, dự thảo Luật bổ sung trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị được giao tham mưu giải quyết tố cáo tại các cơ quan quản lý nhà nước không có cơ quan thanh tra; bổ sung quy định Tổng Thanh tra Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền nhằm đồng bộ với việc bổ sung quy định về ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trong giải quyết tố cáo.

Định danh người đến khiếu nại, tố cáo để tránh mạo danh

Cùng với các quy định mới bổ sung, dự thảo luật sửa đổi, hoàn thiện 8 điều của Luật Tiếp công dân; 5 điều của Luật Khiếu nại; 4 điều của Luật Tố cáo.

Trong đó, Tổng Thanh tra Đoàn Hồng Phong cho hay, dự thảo Luật quy định người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phải cung cấp thông tin định danh để tránh mạo danh.

Cụ thể, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khi đến nơi tiếp công dân có nghĩa vụ “nêu rõ họ tên, địa chỉ, số căn cước, giấy chứng nhận căn cước hoặc sổ định danh hoặc sổ hộ chiếu; trường hợp được người khiếu nại ủy quyền hợp pháp thì phải có giấy ủy quyền”.

Dự thảo Luật cũng quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp công dân ít nhất 2 ngày trong một tháng. Quy định này bảo đảm đồng bộ với quy định về tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy tại Quy định 11 của Bộ Chính trị và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền cấp xã hiện nay.

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động tiếp công dân

Nêu quan điểm của cơ quan thẩm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Dân nguyện và Giám sát Dương Thanh Bình cho biết, đa số ý kiến trong Ủy ban thành với quy định của dự thảo Luật về hình thức tiếp công dân trực tuyến nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; góp phần tạo thuận lợi cho công dân khi thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, đồng thời giảm áp lực tại trụ sở tiếp công dân.

Tuy nhiên, có ý kiến đề nghị Chính phủ đánh giá thêm về hiệu quả của việc triển khai mô hình tiếp công dân trực tuyến trong thời gian qua, các điều kiện hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm kết nối giữa Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh với Trụ sở tiếp công dân ở Trung ương, giữa Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh với các điểm tiếp công dân cấp tỉnh và cấp xã... Nghiên cứu xây dựng, ban hành đồng thời Nghị định của Chính phủ cùng thời điểm có hiệu lực của Luật sau khi được Quốc hội thông qua.

Về cung cấp thông tin định danh để tránh mạo danh, đa số ý kiến trong cơ quan thẩm tra tán thành, song có ý kiến đề nghị làm rõ hơn các trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh là người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam, chưa được coi là công dân Việt Nam có thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Tiếp công dân không. Ý kiến này đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể trong luật để tránh làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các đối tượng này.

Cơ quan thẩm tra cũng thấy rằng việc bổ sung quy định về tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết khiếu nại là cần thiết. Tuy nhiên, một số ý kiến đề nghị cân nhắc quy định về tạm đình chỉ giải quyết trong trường hợp “cần chờ kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác về một vấn đề có liên quan trực tiếp đến nội dung khiếu nại” vì quy định này dễ bị lạm dụng, có thể làm phát sinh vấn đề tiêu cực trong thực tế, dẫn đến việc giải quyết khiếu nại bị kéo dài, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại.

Nguồn: quochoi.vn

ƯU TIÊN BỐ TRÍ ĐẦY ĐỦ NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH, NHÂN LỰC ĐỂ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW BẢO ĐẢM ĐÚNG TIẾN ĐỘ, CHẤT LƯỢNG

Văn phòng Chính phủ vừa có Thông báo số 611/TB-VPCP ngày 11/11/2025 kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Phiên họp lần thứ hai Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Thông báo nêu, sau gần 6 tháng triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68-NQ/TW), bước đầu đã có những kết quả tích cực. Các bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành xây dựng kế hoạch hành động cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 138/NQ-CP và số 139/NQ-CP; đã chủ động, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ. Công tác thể chế hóa chính sách đạt hơn 67%, nhiều nhiệm vụ có thời hạn trong năm 2026 đã hoàn thành trong 2025. Số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường tăng trưởng mạnh mẽ, số hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp có thay đổi đáng kể. Cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức hội, hiệp hội tích cực hưởng ứng, kiến nghị nhiều chính sách cụ thể nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Tập trung cao độ, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và trách nhiệm, quyết liệt triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ

Thời gian từ nay đến cuối năm chỉ còn 2 tháng trong khi khối lượng công việc còn rất lớn, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, cơ quan và cộng đồng doanh nghiệp tập trung cao độ, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và trách nhiệm, quyết liệt triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW; trong đó chú trọng một số nội dung sau đây:

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch hành động của Chính phủ, các chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức người lao động, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; tạo sự đồng thuận, nhất quán cao về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân.

Về đảm bảo nguồn lực triển khai Nghị quyết, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính, nhân lực để tổ chức thực hiện; quyết liệt chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW đã đề ra bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

Bộ Tài chính đảm bảo kinh phí triển khai các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh từ nguồn ngân sách trung ương, ưu tiên bố trí kinh phí triển khai các chương trình, đề án đã quy định tại Nghị quyết.

Các địa phương chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo các chính sách quy định tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội để triển khai trên địa bàn.

Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương nghiên cứu các đề xuất của doanh nghiệp tư nhân về tham gia vào các dự án lớn, quan trọng quốc gia; tạo điều kiện triển khai các dự án khả thi, sớm đóng góp cho mục tiêu tăng trưởng đất nước, trong đó lưu ý giải quyết những vấn đề cấp bách, quan trọng như nhà ở xã hội. Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc giao việc, đặt hàng cho các doanh nghiệp nhưng không để xảy ra buông lỏng quản lý, tiêu cực, kiểm soát không để phát sinh các thủ tục hành chính.

Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu về đất đai kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia trong tháng 12/2025

Bên cạnh đó, các bộ, ngành có nhiệm vụ được giao hoàn thành trong năm 2025 theo Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP phải hoàn thành các nhiệm vụ đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng. Các chương trình, nội dung thực hiện của từng chương trình cần được xây dựng theo nguyên tắc 6 rõ, “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”, triển khai được ngay nhằm tạo thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân trong thời gian sớm nhất. Cụ thể như sau:

Bộ Tài chính trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 11/2025: Nghị định hướng dẫn chính sách hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho các doanh nghiệp vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn; Nghị định về hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Chương trình đào tạo 10.000 giám đốc điều hành; Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu về đất đai kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác trong tháng 12/2025; trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định hướng dẫn xác định dự án xanh, tuần hoàn, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) trong tháng 11/2025.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Chính phủ trong tháng 11/2025 Nghị định hướng dẫn chính sách hỗ trợ lãi suất 2% cho doanh nghiệp vay vốn thực hiện dự án xanh, tuần hoàn, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) thông qua các ngân hàng thương mại.

Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2025 Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

Bộ Công Thương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 11/2025: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 75/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho

doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế (Go Global).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2025 Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.

Đánh giá tác động của Nghị quyết số 68-NQ/TW tới kinh tế tư nhân, trong đó làm rõ tác động đối với từng đối tượng thụ hưởng

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo:

Chủ trì, phối hợp các Bộ, địa phương, cơ quan liên quan xác định rõ thời hạn hoàn thành theo tháng đối với các nhiệm vụ của các cơ quan có thời hạn hoàn thành trong năm 2026 được giao tại Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP để có cơ sở giám sát, định kỳ hàng quý báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình, tiến độ hoàn thành; gửi Văn phòng Chính phủ để phối hợp theo dõi, giám sát.

Đánh giá tác động của Nghị quyết số 68-NQ/TW tới kinh tế tư nhân, trong đó lưu ý làm rõ tác động của mỗi nhiệm vụ đối với từng đối tượng thụ hưởng gồm hộ kinh doanh, doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và doanh nghiệp lớn; báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp tiếp theo của Ban Chỉ đạo.

Về Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW (Hệ thống theo dõi, đánh giá), Bộ Tài chính tiếp thu ý kiến góp ý của các thành viên Ban Chỉ đạo, hoàn thiện và đưa vào sử dụng ngay; phối hợp Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân để tích hợp các chỉ số theo dõi, đánh giá, xác định mức độ thông thoáng môi trường kinh doanh của Việt Nam vào Hệ thống theo dõi, đánh giá; hoàn thành trước ngày 15/11/2025.

Bộ Tài chính cung cấp đầy đủ thông tin và hướng dẫn sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá cho các Ủy viên Ban Chỉ đạo trước ngày 15/11/2025; hỗ trợ các Ủy viên Ban Chỉ đạo trong quá trình sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá; nghiên cứu nâng cấp, tích hợp thêm các chỉ số chuyên sâu và ứng dụng công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) vào Hệ thống theo dõi, đánh giá để phân tích, dự báo, phục vụ tốt hơn nữa công tác quản lý, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá trong công tác chỉ đạo, điều hành, chủ động phát hiện và đề xuất cho Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung công việc cần tiến hành để nâng cao hiệu quả triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Ngoài ra, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò hỗ trợ doanh nghiệp và làm tốt công tác tư vấn, phản biện hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp.

Đồng thời, phát huy vai trò là tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp, chủ động thu thập, tổng hợp thông tin, phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hộ kinh doanh đối với việc triển

khai Nghị quyết số 68-NQ/TW; rà soát các vướng mắc liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật của kinh tế tư nhân để kiến nghị kịp thời tới Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn: [baochinhphu.vn](#)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH: “CÁN BỘ KHÔNG LO LÀM, KHÔNG DÁM LÀM THÌ PHẢI THAY”

Quan điểm này được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh khi phát biểu kết luận Phiên họp thứ 5 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, diễn ra ngày 15/11/2025.

Bên cạnh những kết quả đạt được, lãnh đạo Chính phủ cũng chỉ ra nhiều bất cập, hạn chế cần khắc phục trong những lĩnh vực này. Nhìn thẳng vào những hạn chế này, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục hành động với tinh thần “nói thật, làm thật, hiệu quả thật” trong tổ chức thực hiện, theo lời Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính quán triệt phương châm tư tưởng phải thông, quyết tâm chính trị phải rất cao, quyết liệt trong hành động, làm việc nào ra việc đó. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là nền tảng, hiệu quả là động lực, là thước đo; cán bộ không lo làm, không dám làm thì phải thay”, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh.

“3 có” và “2 không” cũng được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, đó là: “có lợi cho Nhà nước, có lợi cho doanh nghiệp, có lợi cho nhân dân trên tinh thần hài hòa lợi ích, rủi ro chia sẻ; không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng và không để thất thoát tài sản của Nhà nước, nhân dân”.

Về phương hướng chung thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhanh, mạnh nhưng bền vững.

Nhiều nhiệm vụ cũng được lãnh đạo Chính phủ lưu tâm trong thời gian tới và trước mắt là các bộ, ngành, địa phương tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu của bộ mình, ngành mình, địa phương mình, phải hoàn thành trong năm 2025 với tinh thần “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”. Hoàn thiện thể chế theo hướng thông thoáng, kiến tạo, phát triển cũng là nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh.

Đi kèm với hoàn thiện hạ tầng số thông suốt, hiện đại, dùng chung, đặc biệt là tại cơ sở, cần bố trí đủ nhân lực cho chuyển đổi số, bảo đảm về an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, nhất là dữ liệu cá nhân.

Thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu khẩn trương xây dựng và ban hành chiến lược chuyển đổi số và chiến lược dữ liệu. Để đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, người đứng đầu Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, khẩn trương rà

soát, sửa đổi và thống nhất quy trình tái cấu trúc dịch vụ công trực tuyến để cắt giảm thành phần hồ sơ, tránh gây phiền hà cho người dân khi đã toàn trình về dữ liệu.

Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, xây dựng và hoàn thiện Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Các bộ, ngành, địa phương cần rà soát, sửa đổi các quy định không phù hợp với việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính và dịch vụ công trực tuyến toàn trình; hoàn thành mục tiêu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến và 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính phạm vi cấp tỉnh.

Về nhiệm vụ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Bộ Khoa học và Công nghệ trình Thủ tướng Chương trình quốc gia phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay trong năm 2025.

Bộ Xây dựng được giao khẩn trương thành lập đoàn công tác hỗ trợ 6 thành phố trực thuộc Trung ương trong triển khai xây dựng Đề án Đô thị thông minh, hoàn thành trong tháng 12, triển khai thực hiện trong năm 2026.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng hồ sơ học tập suốt đời, tích hợp với cơ sở dữ liệu quản lý văn bằng, chứng chỉ; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện số hóa bằng cấp, chứng chỉ hoàn thành và tổ chức triển khai ngay trong tháng 12, số hóa 100% dữ liệu văn bằng, chứng chỉ trong quý I năm 2026.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Bộ Y tế xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và bệnh án điện tử phạm vi toàn quốc, trong đó xác định rõ: mục tiêu, thành phần, lộ trình, chỉ tiêu về tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, tỷ lệ cơ sở khám chữa bệnh kết nối, tỷ lệ dữ liệu liên thông, hoàn thành trong năm 2025.

Nguồn: dantri.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM THỊ THANH TRÀ YÊU CẦU BỘ NỘI VỤ TĂNG TỐC TIẾN ĐỘ CÁC NHIỆM VỤ CUỐI NĂM

Ngày 11/11/2025, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà đã có buổi làm việc với Bộ Nội vụ về nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2025.

Báo cáo tại buổi làm việc, lãnh đạo Bộ Nội vụ cho biết, trong tháng 10/2025, Bộ đã ưu tiên nguồn lực cho công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách. Cụ thể, Bộ đã trình Bộ Chính trị 3 văn bản, đề án; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua 3 nghị quyết; trình

Chính phủ ban hành 4 nghị quyết và 2 nghị định; xem xét 8 nghị định khác. Bộ trưởng Bộ Nội vụ cũng đã ban hành 7 thông tư theo thẩm quyền.

Từ nay đến hết năm 2025, Bộ Nội vụ xác định nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu là hoàn thiện thể chế, chính sách. Theo kế hoạch, Bộ sẽ trình Quốc hội thông qua Luật Viên chức (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 10; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 3 nghị quyết; trình Chính phủ ban hành 31 nghị định và 2 nghị quyết, cùng 3 báo cáo, 3 đề án; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 2 quyết định; Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành 12 thông tư theo thẩm quyền.

Bên cạnh đó, Bộ sẽ chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để nắm bắt tình hình triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình vận hành, nhất là các vấn đề liên quan đến phân cấp, phân quyền.

Song song, Bộ Nội vụ tiếp tục tham mưu hoàn thiện phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, xác định các nguyên tắc căn cơ để làm cơ sở cho việc xây dựng phương án tổng thể trình Bộ Chính trị xem xét, cho ý kiến.

Cùng với đó là việc rà soát, tổng hợp tình hình biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức tại các bộ, ngành và địa phương, làm cơ sở đề xuất giao biên chế giai đoạn 2026 - 2031, bảo đảm gắn chặt với vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, quy mô công việc và đặc thù của từng cơ quan, đơn vị.

Bộ cũng sẽ tham mưu, chuẩn bị kỹ lưỡng công tác tổ chức bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, triển khai đợt thi đua cao điểm chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc và bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, hướng tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc.

Ngoài ra, Bộ Nội vụ đang tập trung nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung chính sách tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang; hoàn thiện chiến lược phát triển thị trường lao động Việt Nam đến năm 2045 và chiến lược đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hướng dẫn, số hóa hồ sơ lưu trữ phục vụ mô hình chính quyền hai cấp.

Thời gian gấp, nhiệm vụ nặng nề, phải hành động quyết liệt và hiệu quả

Sau khi nghe báo cáo và trao đổi với lãnh đạo Bộ Nội vụ, kết luận buổi làm việc, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà đánh giá cao tinh thần nỗ lực, chủ động của Bộ trong tháng 10 vừa qua, khi đã tập trung hoàn thành nhiều nhiệm vụ quan trọng của năm 2025.

Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà nhận định đây là một năm có khối lượng công việc rất lớn, liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, cũng như triển khai nhiều đề án trọng điểm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh, thời gian còn lại chưa đầy hai tháng, trong khi các nhiệm vụ đặt ra vẫn "rất nặng nề", đòi hỏi sự quyết tâm cao, hành động nhanh, bám sát tiến độ và chất lượng.

Trên cơ sở đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà đề nghị Bộ trưởng và lãnh đạo Bộ Nội vụ tập trung chỉ đạo các nhóm nhiệm vụ lớn.

Nhiệm vụ đầu tiên được Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh là công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách. Đây là nhiệm vụ xuyên suốt, quan trọng và mang tính chiến lược. “Mục tiêu là đến tháng 12, Bộ Nội vụ phải hoàn thành toàn bộ các văn bản, nghị định, đề án được giao”, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà yêu cầu.

Hiện còn 2 nội dung lớn trình Bộ Chính trị là tiêu chuẩn, phân loại đơn vị hành chính và sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập. Về biên chế, Bộ tiếp tục phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền.

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà, tổng số nghị định cần ban hành từ nay đến cuối năm có thể lên tới 33 nghị định, bao gồm cả 2 nghị định điều chỉnh mức lương cơ sở và 1 nghị định về tổ chức phi chính phủ. Do khối lượng văn bản rất lớn, các nhóm công việc cần chạy song song, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà giao Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Nội vụ xây dựng lịch trình cụ thể, bảo đảm trong tháng 11 hoàn tất hồ sơ, trình Chính phủ chậm nhất ngày 10/12. Trường hợp còn ý kiến khác nhau, đơn vị chủ trì phải tổng hợp, báo cáo để xử lý kịp thời, bảo đảm cả tiến độ và chất lượng nghị định.

Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà cũng lưu ý Bộ Nội vụ đẩy nhanh tiến độ 2 đề án: Chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực nội vụ; Xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí giám sát, đánh giá thực hiện chính sách xã hội.

Theo dõi sát tình hình vận hành chính quyền địa phương hai cấp

Nhóm nhiệm vụ lớn thứ hai là theo dõi, đánh giá mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Nội vụ khẩn trương tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 15/11 về tính khả thi của phân cấp, phân quyền, để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nghị định liên quan và giao rõ trách nhiệm cho từng bộ, ngành.

Cùng với đó, Bộ sẽ chủ trì xây dựng Đề án của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã đến năm 2030, tầm nhìn 2040 – một đề án được đánh giá rất cấp thiết, giúp làm rõ vai trò, trách nhiệm giữa các cơ sở đào tạo Trung ương và địa phương, đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc bố trí nguồn lực phù hợp.

“Cần hoàn thiện đề án này trước ngày 20/12/2025. Làm như vậy sẽ vừa đảm bảo tính tổng thể, chiến lược, vừa giải quyết được những vấn đề cấp bách, thiết thực của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã”, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà nói.

Khẩn trương hoàn thiện phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập

Nhóm nội dung thứ ba được Phó Thủ tướng yêu cầu tập trung cao là hoàn thiện phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang đề xuất phương án để Bộ Chính trị xem xét, cho ý kiến trong tháng 11. Sau khi có ý kiến, Bộ cần khẩn trương phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương để hướng dẫn, đôn đốc các địa phương và bộ, ngành triển khai thực hiện, trong đó trọng tâm là các địa phương.

Liên quan đến biên chế, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà yêu cầu Bộ Nội vụ hoàn thiện báo cáo biên chế giai đoạn 2026 - 2031 sau khi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương, để Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ cho ý kiến trước khi báo cáo Bộ Chính

trị. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ sẽ cho ý kiến trước khi báo cáo Bộ Chính trị, phục vụ việc giao biên chế theo thẩm quyền giai đoạn 2026 - 2031.

Chuẩn bị kỹ lưỡng Đại hội Thi đua yêu nước và công tác bầu cử

Về công tác chuẩn bị Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh đây là sự kiện chính trị - xã hội lớn, tạo không khí thi đua, phấn khởi trước thềm Đại hội Đảng toàn quốc. Do đó, các nội dung về hình thức khen thưởng phải được hoàn thiện, chậm nhất ngày 20/11/2025 phải trình cấp có thẩm quyền xem xét.

Đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Bộ Nội vụ phải chủ động ban hành hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết theo nghị quyết của Quốc hội, bao gồm trình tự, thủ tục và công việc chuẩn bị, tránh tình trạng "nước đến chân mới nhảy".

Đồng thời, Bộ Nội vụ cần khẩn trương hướng dẫn và kiểm tra công tác lưu trữ, số hóa hồ sơ sau sắp xếp bộ máy của các bộ, ngành, địa phương – một khâu còn nhiều lúng túng, né tránh ở một số nơi.

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ phải xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác năm 2026 một cách chi tiết, toàn diện, vừa thể chế hóa tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, vừa cụ thể hóa công tác quản trị của Bộ.

Cùng với đó, tham mưu công tác đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân theo tinh thần Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Đây là nhiệm vụ Bộ Nội vụ được giao chủ trì, tập trung vào các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ. Cần bám sát quy định phân cấp quản lý, cụ thể hóa hướng dẫn, hoàn thành chậm nhất ngày 30/11/2025.

Phuong Nhung, Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Nội vụ

LÀO CAI TIẾP TỤC RÀ SOÁT, HOÀN THIỆN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BẢO ĐẢM VẬN HÀNH CHÍNH QUYỀN 2 CẤP THÔNG SUỐT, HIỆU QUẢ

Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 608/TB-VPCP ngày 11/11/2025 kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại buổi làm việc với Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai.

Thông báo nêu, trong 10 tháng đầu năm 2025, mặc dù có nhiều biến động lớn và phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lào Cai đã đoàn kết, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, khắc phục khó khăn, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra và đạt được những kết quả tích cực, toàn diện trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm 2025 của tỉnh Lào Cai vẫn còn những hạn chế, khó khăn như: Lĩnh vực công nghiệp phát triển chưa đáp ứng được kỳ vọng; xuất nhập khẩu giảm mạnh so với cùng kỳ; tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; những khó khăn nội tại của 02 tỉnh trước khi hợp nhất, sáp nhập như: quy mô nền kinh tế còn nhỏ, năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp, hạ tầng chưa đồng bộ, nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển... chậm được cải thiện.

Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, trong đó chú trọng công tác cải cách hành chính

Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà đề nghị Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trên các lĩnh vực trên địa bàn Tỉnh nhằm hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2025, tạo nền tảng cho những năm tới; trong đó lưu ý một số nội dung trọng tâm sau đây:

1. Nhận diện đầy đủ, sâu sắc, toàn diện hơn nữa về tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của địa phương sau khi hợp nhất, sáp nhập; trên cơ sở đó khẩn trương rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển, các định hướng phát triển lớn của Tỉnh sau khi hình thành đơn vị hành chính mới.

2. Trên cơ sở Báo cáo chính trị và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách và các đề án trọng điểm để phát triển đột phá trong thời gian tới; đồng thời cập nhật, bổ sung, điều chỉnh theo Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế (bảo đảm hoàn thành mục tiêu Chính phủ giao); tăng thu ngân sách nhà nước (phần đầu đạt và vượt dự toán trung ương giao và dự toán tỉnh giao); đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công (phần đầu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025) và các chỉ tiêu về chuyển dịch cơ cấu kinh tế, văn hóa - xã hội.

4. Rà soát lại, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, trong đó chú trọng công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; khẩn trương xây dựng các cơ chế chính sách để tận dụng tối đa và đồng bộ với các cơ chế chính sách của trung ương ban hành; tập trung thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, công dân số, xã hội số, kinh tế số...

Tiếp tục rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ hiện hữu

5. Rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm đầu tư trọng tâm, trọng điểm, trong đó ưu tiên cho phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, nhất là giao thông kết nối, hạ tầng số và các lĩnh vực xã hội (phần đầu trong nhiệm kỳ tới xây dựng một số công trình tiêu biểu là điểm nhấn của lĩnh vực này), giáo dục đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

6. Giữ vững an ninh, quốc phòng; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

7. Về chính quyền địa phương 02 cấp:

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc, tạo bước chuyển biến trong tư duy vận hành, chấm dứt tư duy hành chính cũ, nâng tầm thành tư duy “Quản trị địa phương”, lấy nền hành chính “Kiến tạo, phục vụ” làm mục tiêu, đặc biệt tập trung vào các trụ cột “Phát huy sự tự chủ, tự quản của cộng đồng và tăng cường cơ chế đối thoại, giải trình”.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, ổn định tổ chức bộ máy, chủ động bám sát các Nghị định Chính phủ mới ban hành và sẽ ban hành trong thời gian tới để triển khai kịp thời; tiếp tục bảo đảm vận hành chính quyền 02 cấp trong thời gian tới được thông suốt, hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ hiện hữu. Nghiên cứu, có giải pháp đột phá trong công tác tuyển dụng, đồng thời tiếp tục tinh giản, giải quyết chế độ cho các trường hợp không đáp ứng yêu cầu công việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; kiên quyết không nể nang, né tránh. Chủ động bố trí nguồn lực, ngân sách để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ cấp xã, bảo đảm hiệu quả, đáp ứng theo yêu cầu thực tiễn công việc.

- Tiếp tục quan tâm, ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho cấp xã. Đặc biệt, xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ bắt buộc, mang tính cấp bách đối với tất cả cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; đồng thời đẩy mạnh phong trào "bình dân học vụ số" trong xã hội và các tầng lớp nhân dân.

Xử lý dứt điểm các vướng mắc để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

Đối với kiến nghị hỗ trợ vốn và có chính sách ưu đãi để khuyến khích, thu hút đầu tư các dự án trọng điểm của địa phương, Phó Thủ tướng giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai rà soát, nghiên cứu xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đặc thù cho phát triển tỉnh Lào Cai (trong đó có chính sách ưu đãi để khuyến khích, thu hút đầu tư các dự án trọng điểm), báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong Quý II/2026.

Về kiến nghị bổ sung quy hoạch tuyến đường bộ cao tốc Sơn La - Lào Cai - Phú Thọ - Tuyên Quang - Thái Nguyên vào Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Phó Thủ tướng giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan và địa phương liên quan xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/12/2025.

Về kiến nghị đối với công tác giải phóng mặt bằng của Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Bộ Xây dựng chủ trì nghiên cứu kiến nghị của Tỉnh, chỉ đạo các đơn vị liên quan và hướng dẫn tỉnh Lào Cai thực hiện theo thẩm quyền trong tháng 11/2025; xử lý dứt điểm các vướng mắc để địa phương đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ NGHỊ TẠM DỪNG SẮP XẾP CƠ SỞ GIÁO DỤC VƯỢT QUY MÔ

Bộ Giáo dục và Đào tạo cho hay, qua kiểm tra tình hình sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục tại một số địa phương cho thấy, nhiều tỉnh, thành phố đã chủ động, quyết liệt thực hiện chủ trương tinh gọn mạng lưới cơ sở giáo dục công lập bài bản, khoa học, thận trọng, công khai, minh bạch.

Tuy nhiên, vẫn có nơi triển khai còn những hạn chế, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến tổ chức dạy học, bảo đảm an sinh giáo dục, nhất là ở vùng khó khăn và khu vực đô thị đông dân cư.

Để bảo đảm ổn định hệ thống, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương và đúng quy định hiện hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh, thành phố quan tâm tập trung chỉ đạo thực hiện đúng quan điểm của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh, thành phố chỉ đạo rà soát, sắp xếp các điểm trường lẻ theo lộ trình phù hợp, tập trung hình thành, duy trì, phát triển các mô hình trường dân tộc nội trú, bán trú cho học sinh tại trung tâm xã hoặc liên xã; ưu tiên bảo đảm điều kiện đi lại an toàn, khoảng cách hợp lý, không làm gia tăng chi phí và rủi ro cho học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo.

Đồng thời đề nghị Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh, thành phố chỉ đạo đánh giá toàn diện các phương án sắp xếp để xây dựng lộ trình thực hiện phù hợp hoặc phương án điều chỉnh, bảo đảm tính khả thi, ổn định, không gây xáo trộn hoạt động dạy học; tạm dừng triển khai đối với các phương án, cơ sở giáo dục công lập vượt quy mô, chưa bảo đảm điều kiện tối thiểu cho đến khi có đánh giá tác động đầy đủ.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, việc sắp xếp phải tuân thủ quy định về quy mô trường, lớp; đội ngũ và định mức giáo viên; cơ sở vật chất, quỹ đất, mật độ dân cư và điều kiện địa lý; tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh.

Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo rà soát, hoàn thiện phương án và thông tin kết quả về Bộ trước ngày 01/12/2025.

Trước đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo từng có hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền hai cấp.

Theo đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các địa phương rà soát toàn bộ mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, bao gồm trường, điểm trường, quy mô lớp học, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Đồng thời, kiểm tra, đánh giá cơ sở vật chất về phòng học, phòng chức năng, phòng ở nội trú, nhà công vụ, khu vực bếp ăn, vệ sinh, hệ thống nước sạch, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học,...

Căn cứ kết quả rà soát, các tỉnh, thành xây dựng phương án, đề án sắp xếp (sáp nhập, hợp nhất, giải thể hoặc thành lập mới) cơ sở giáo dục một cách hợp lý, hiệu quả, không gây lãng phí nguồn lực.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất ưu tiên các mô hình trường liên cấp Trung học và Trung học cơ sở tại các khu vực dân cư thưa thớt hoặc nơi có điều kiện đi lại khó khăn. Đồng thời, xem xét sáp nhập các trường mầm non, sáp nhập các trường tiểu học có quy mô nhỏ, dưới chuẩn trong cùng xã theo lộ trình phù hợp.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đề nghị giữ lại các trường, điểm trường có điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, giao thông, dân cư), giải thể các điểm trường lẻ không đạt chuẩn, hoạt động kém hiệu quả; dồn dịch trẻ em, học sinh, học viên về điểm trường chính có cơ sở vật chất đạt chuẩn. Đồng thời, tổ chức lại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đảm bảo phù hợp với nhu cầu học tập suốt đời và mô hình quản lý của cấp tỉnh và cấp xã.

Nguồn: vietnamnet.vn

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: BẢO ĐẢM VẬN HÀNH THÔNG SUỐT

Ngày 13/11/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức tập huấn quan trọng về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước. Hội nghị được kết nối trực tiếp và trực tuyến đến 34 tỉnh, thành phố, mở rộng phạm vi tới cả cấp xã, phường trên toàn quốc, đánh dấu một bước chuyển mình mạnh mẽ trong cải cách hành chính ngành khoa học và công nghệ.

Giao nhiệm vụ trực tiếp cho cấp xã thực hiện

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Thế Duy cho biết, việc tổ chức Hội nghị tập huấn nhằm triển khai chủ trương của Đảng, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về phân cấp, phân quyền tối đa, đưa dịch vụ công đến gần người dân hơn, góp phần tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

“Tinh thần chỉ đạo xuyên suốt là những gì thuộc thẩm quyền của Thủ tướng thì phân cấp cho các bộ; thẩm quyền của Bộ sẽ được phân cấp cho Ủy ban nhân dân và các sở; thậm chí có những nội dung được giao trực tiếp cho cấp xã thực hiện”, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Thế Duy cho biết.

Cũng theo Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Thế Duy, việc sắp xếp lại cơ quan chuyên môn tại một số địa phương khiến phạm vi công việc của các Sở Khoa học và Công nghệ được mở rộng đáng kể. Nhiều cán bộ phải đảm nhiệm thêm lĩnh vực mới, đòi hỏi thời gian thích ứng và bồi dưỡng nghiệp vụ. Việc mở rộng phạm vi phân cấp cũng đặt ra thách

thức lớn về năng lực cán bộ, nhất là ở cấp xã, khi nhiều nội dung mới được giao trong khi kinh nghiệm thực tế còn hạn chế.

“Bộ Khoa học và Công nghệ xác định bằng mọi cách phải bảo đảm rằng, trong năm 2025, cán bộ cấp sở và cấp xã có thể triển khai đầy đủ các nội dung được phân cấp, phân quyền. Việc cử cán bộ của các cục, vụ xuống địa phương có hai mục tiêu chính. Thứ nhất là đánh giá năng lực và điều kiện làm việc tại các sở và xã, xem xét hệ thống dữ liệu, công cụ, tài liệu nghiệp vụ có đáp ứng được yêu cầu giải quyết hồ sơ như tại Bộ hay không. Thứ hai là hướng dẫn trực tiếp cán bộ địa phương “làm thử, học thật” để nhanh chóng nắm vững quy trình nghiệp vụ”, Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ.

Hệ thống văn bản pháp lý đồng bộ, đầy đủ

Theo bà Nguyễn Như Quỳnh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Khoa học và Công nghệ), trong năm 2025, Bộ đã hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền đối với 103 nhiệm vụ. Các lĩnh vực được phân cấp trải đều từ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, viễn thông, chuyển đổi số, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ đến năng lượng nguyên tử. Trong đó, bưu chính viễn thông là lĩnh vực có khối lượng nhiệm vụ lớn nhất với 25 nhiệm vụ phân cấp, phân quyền.

Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đã ban hành 4 quyết định công bố công khai 125 thủ tục hành chính được phân cấp cho địa phương. Bên cạnh đó, Bộ đang rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản pháp lý quan trọng để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong thực thi.

Để hỗ trợ triển khai tại các địa phương, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Công văn số 5865/BKHCN-PC hướng dẫn áp dụng pháp luật theo Điều 61 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cùng với đó, Bộ tổ chức nhiều hoạt động hướng dẫn kỹ thuật, đào tạo nghiệp vụ và tập huấn chuyên sâu, tập trung vào bốn nhóm nhiệm vụ lớn: Hoàn thiện nền tảng số, hạ tầng kỹ thuật: Hướng dẫn triển khai các nền tảng số dùng chung toàn quốc; đảm bảo đường truyền, băng thông phục vụ mô hình chính quyền hai cấp từ 01/7/2025. Chuẩn bị nguồn nhân lực và quy trình vận hành bằng việc phối hợp doanh nghiệp tổ chức tập huấn kỹ năng số, nghiệp vụ mới cho cán bộ cấp xã; thực hiện theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ. Cùng với đó, đảm bảo cung cấp dịch vụ công ổn định, 24/7; tăng cường liên thông, quản lý sau phân cấp.

Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đã thiết lập hai đường dây nóng (098.322.1818 và 098.335.1818), đồng thời thành lập Tổ thường trực và nhóm Viber tương tác trực tuyến 24/7 với 34 Sở Khoa học và Công nghệ trên cả nước để hỗ trợ tức thời trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mới.

Trong tháng 8/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã thành lập 12 đoàn công tác làm việc trực tiếp với Ủy ban nhân dân 34 tỉnh, thành phố, 34 Trung tâm dịch vụ hành chính công và 39 xã, phường. Các đoàn đã khảo sát, đánh giá năng lực triển khai, giải đáp khó khăn, đồng thời tổng hợp kiến nghị để sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp, phân quyền, bảo đảm phù hợp với thực tiễn địa phương.

Đặc biệt, Bộ Khoa học và Công nghệ đã biên soạn Bộ tài liệu hướng dẫn địa phương gần 300 trang gồm 13 mục, hướng dẫn chi tiết 146 nhiệm vụ, gửi các địa phương từ tháng 9/2025. Tài liệu này giúp làm rõ nội dung nhiệm vụ được phân cấp, cung cấp hướng dẫn chi tiết, thống nhất về quy trình, hồ sơ, thẩm quyền giải quyết, đồng thời giảm sai sót và chồng chéo trong triển khai các nghị định, thông tư mới. Với các địa phương, đây là “cẩm nang nghiệp vụ” hữu ích để bảo đảm tuân thủ pháp luật, tăng cường năng lực quản lý khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở cơ sở.

Qua tổng hợp, một số địa phương còn lo ngại về khả năng thực thi, thậm chí muốn “trả lại” quyền cho Bộ. Tuy nhiên, tinh thần của Bộ Khoa học và Công nghệ là đồng hành và hỗ trợ đến cùng, để các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, hướng tới mục tiêu cao nhất là phục vụ người dân tốt hơn, giảm thời gian và chi phí thủ tục hành chính.

Việc triển khai mạnh mẽ cơ chế phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ không chỉ là một nhiệm vụ cải cách hành chính đơn thuần, mà là quá trình chuyển đổi mô hình quản lý nhà nước theo hướng phục vụ, hiện đại, linh hoạt và lấy người dân làm trung tâm. Từ hệ thống văn bản pháp lý đồng bộ đến mạng lưới hỗ trợ kỹ thuật và “cẩm nang nghiệp vụ” cho cán bộ cơ sở, Bộ Khoa học và Công nghệ đang quyết liệt thực hiện nhiệm vụ phân cấp, phân quyền, hỗ trợ hiệu quả địa phương, cơ sở và người dân trong quá trình hiện thực hóa tinh thần “Chính phủ phục vụ, Bộ đồng hành”.

Nguồn: baotintuc.vn

BỘ TƯ PHÁP PHẢI GƯƠNG MẪU, QUYẾT LIỆT, TIỀN PHONG TRONG HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

Ngày 11/11/2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng chủ trì cuộc họp với Bộ Tư pháp về tình hình xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và những nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới.

Đổi mới tư duy làm luật, chuyển mạnh từ “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”

Phát biểu tại cuộc làm việc, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh cho biết, “chưa bao giờ ngành tư pháp phải đảm nhiệm một khối lượng công việc lớn, nặng nề và phức tạp như hiện nay”.

Theo Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh, điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân mang tính toàn diện. Trước hết, đất nước đang triển khai "cuộc cách mạng về hoàn thiện thể chế" theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Nghị quyết này đặt ra nhiều quan điểm chỉ đạo mới, trong đó yêu cầu đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, chuyển từ cách tiếp cận thiên về quản lý sang kết hợp hài hòa giữa quản lý nhà nước và kiến tạo phát triển.

Chỉ riêng yêu cầu này đã tác động sâu sắc đến toàn bộ công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, khiến khối lượng văn bản cần sửa đổi, bổ sung và ban hành mới tăng mạnh.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh cũng nhấn mạnh, cùng với quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy, từ Trung ương đến địa phương, hệ thống pháp luật phải được rà soát, điều chỉnh toàn diện để đáp ứng mô hình quản trị mới.

Việc sắp xếp giảm đầu mối từ 22 bộ xuống còn 14 bộ, 3 cơ quan ngang bộ; hay việc tổ chức lại chính quyền địa phương từ 3 cấp xuống 2 cấp, đòi hỏi thay đổi căn bản các quan hệ xã hội từ khu vực công đến khu vực tư, từ Trung ương tới cơ sở kéo theo khối lượng văn bản pháp luật cần cập nhật là rất lớn.

Phương thức làm luật cũng có nhiều đổi mới quan trọng. Thay vì các cơ quan của Quốc hội chủ trì như trước đây, hiện nay Chính phủ chịu trách nhiệm chủ trì, các bộ, ngành chịu trách nhiệm đến cùng với dự án luật, và Bộ Tư pháp đảm nhận vai trò rà soát kỹ thuật pháp lý trước khi trình ký. Đây là nhiệm vụ mới, rất nặng nề, nhưng Bộ Tư pháp xác định là trách nhiệm chính trị, sẵn sàng đảm nhận để bảo đảm chất lượng thể chế chung của đất nước.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh khẳng định, trong thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đổi mới, trách nhiệm và kiến tạo, thực hiện tốt vai trò là “cơ quan gác cửa” của Chính phủ về thể chế, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, phục vụ mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Tập trung đổi mới công tác xây dựng pháp luật, nâng cao hiệu quả hoàn thiện thể chế

Báo cáo tại cuộc làm việc, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tịnh cho biết, năm 2025 nói riêng và cả nhiệm kỳ 2021 - 2025 nói chung, Bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý công tác tư pháp một cách thống nhất, đồng bộ; công tác chỉ đạo, điều hành ngày càng quyết liệt, khẩn trương, có nhiều đổi mới theo đúng phương châm điều hành hằng năm của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

Để công tác xây dựng pháp luật đạt hiệu quả cao, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ trong việc đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các bộ, ngành thực hiện tốt Chương trình xây dựng pháp luật; đồng thời tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dành nhiều thời gian chỉ đạo, thảo luận, cho ý kiến về các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại các phiên họp thường kỳ và phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật.

Bộ Tư pháp đang khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”, coi đây là nhiệm vụ chiến lược, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định trong Chương trình công tác năm 2025, Bộ Tư pháp tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như: Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật, trong đó trọng tâm là tham mưu, tổ chức triển khai có chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện.

Bộ Tư pháp sẽ triển khai hiệu quả Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật”, tiếp tục

nâng cấp và vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật và Công Pháp luật quốc gia.

Bộ Tư pháp sẽ phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và giải pháp cụ thể để xử lý 730/787 phản ánh, kiến nghị trong năm 2025, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

Bộ Tư pháp phải gương mẫu, tiên phong trong công tác xây dựng pháp luật

Kết luận buổi làm việc, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng ghi nhận Bộ Tư pháp thời gian qua đã phát huy tốt vai trò tham mưu, điều phối và “gác cửa thể chế” của Chính phủ. Bộ đã chủ động, tích cực tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong định hướng chương trình lập pháp của cả nhiệm kỳ và hằng năm; chủ trì hoặc tham gia soạn thảo nhiều dự án luật, nghị quyết với chất lượng cao; đồng thời nâng cao rõ rệt công tác thẩm định, kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật.

Đặc biệt, Bộ Tư pháp là một trong những bộ, ngành tiên phong trong chuyển đổi số, với nhiều kết quả nổi bật như khai trương Công Pháp luật quốc gia, Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về pháp luật, và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu về lĩnh vực tư pháp. Những kết quả này không chỉ phục vụ người dân, doanh nghiệp mà còn góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng cũng chỉ rõ, hiện vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục, nhất là tiến độ ban hành văn bản hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội ở một số bộ, ngành còn chậm; việc xử lý các “điểm nghẽn” thể chế chưa thật sự đồng bộ, kịp thời; chất lượng đội ngũ pháp chế ở địa phương chưa đồng đều.

Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng nêu 5 yêu cầu trọng tâm đối với Bộ Tư pháp. Thứ nhất, Bộ Tư pháp phải gương mẫu, tiên phong trong công tác xây dựng pháp luật, tuyệt đối tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ; bảo đảm tiến độ, chất lượng, tính khả thi của các dự án luật, pháp lệnh, nghị định được giao.

Thứ hai, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thi hành luật; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý bất cập, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống pháp luật, tránh tình trạng "Luật chờ nghị định, nghị định chờ thông tư".

Thứ ba, đẩy mạnh rà soát, xử lý các vướng mắc về thể chế, nhất là vấn đề pháp lý đã được Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật tổng hợp. Bộ cần chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan để tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, không để các quy định bất hợp lý cản trở phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư.

Thứ tư, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, đánh giá tác động chính sách và theo dõi thi hành pháp luật. Các quy định được ban hành phải phù hợp thực tiễn, rõ trách nhiệm, dễ hiểu, dễ thực hiện. Bộ Tư pháp cần thường xuyên đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, nhằm phát hiện sớm các vướng mắc để điều chỉnh kịp thời.

Thứ năm, tiếp tục phát huy vai trò tiên phong trong chuyển đổi số ngành tư pháp, vận hành ổn định, hiệu quả Công Pháp luật quốc gia và các hệ thống dữ liệu pháp lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng yêu cầu tập thể lãnh đạo Bộ Tư pháp nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới tư duy, làm việc quyết liệt, chủ động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, góp phần thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn: baochinhphu.vn

ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỰA TRÊN DỮ LIỆU: QUY ĐỊNH ĐẢM BẢO CHẶT CHẼ, KHẢ THI

Ngày 12/11/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh - Tổ trưởng Tổ Công tác liên ngành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên phạm vi toàn quốc chủ trì cuộc họp Tổ công tác. Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tịnh - Tổ phó Tổ Công tác; Thượng tướng Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Văn Hồi cùng tham dự.

Báo cáo tại cuộc họp, Phó Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp Lê Thái Phương cho biết, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc trong đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị quyết).

Dự thảo Nghị quyết đã được Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ Tư pháp cho ý kiến, thống nhất trước khi gửi xin ý kiến góp ý của các Bộ, ngành. Bộ Tư pháp cũng đã tổ chức họp thẩm định dự thảo Nghị quyết và đang tiếp tục rà soát, tiếp thu các ý kiến để đảm bảo trình Chính phủ trước ngày 15/11/2025.

Về việc xây dựng Báo cáo tổng thể về việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Báo cáo), trên cơ sở báo cáo của các Bộ, ngành, Bộ Tư pháp đã xây dựng dự thảo Báo cáo; gửi xin ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tịnh - Tổ phó Tổ Công tác cũng đã chủ trì họp, làm việc với 16 Bộ, ngành để thống nhất ý kiến về kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu cũng như dự thảo Nghị quyết.

Tại cuộc họp, các thành viên Tổ Công tác tập trung thảo luận về một số nội dung tại dự thảo Nghị quyết, trong đó có quy định, trường hợp các thông tin đã được yêu cầu thay thế, khai thác trên các cơ sở dữ liệu nhưng không thể khai thác được hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, chưa bảo đảm chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải

quyết thủ tục hành chính có thể đề nghị cá nhân, tổ chức cung cấp tài liệu để giải quyết thủ tục hành chính và chịu trách nhiệm về đề nghị của mình.

Cho rằng quy định này có thể bị lạm dụng để yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ bản giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, các ý kiến đã kiến nghị một số phương án nhằm hướng tới quy định phù hợp, cụ thể để vừa tránh được việc lạm dụng, ảnh hưởng trực tiếp tới việc thực hiện thủ tục hành chính của người dân; vừa đảm bảo khả thi, hiệu quả khi triển khai thực hiện, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân luôn được thông suốt, không bị ách tắc.

Cùng với đó, các thành viên Tổ Công tác cũng thảo luận về quy định về thời điểm hoàn thành các cơ sở dữ liệu để phục vụ việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. Khẳng định “đầu ra” của thủ tục hành chính chính là “đầu vào” của cơ sở dữ liệu, nhiều ý kiến nhấn mạnh, cần có quy định yêu cầu cán bộ khi phát hiện sai sót trong cơ sở dữ liệu thì phải cập nhật vào hệ thống, phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Văn Long nhấn mạnh, sự "trưởng thành" của dữ liệu sẽ kéo theo việc các Bộ, ngành tiếp tục phải rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính của Bộ, ngành mình. Do đó, cần quy định các Bộ, ngành cần công bố ngay các cơ sở dữ liệu đã đủ khả năng khai thác để thay thế cho thông tin dữ liệu đang yêu cầu các tổ chức, cá nhân cung cấp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Đồng thời, cần quy định về việc theo dõi, đôn đốc cũng như thời hạn các Bộ, ngành phải hoàn thiện việc tái cấu trúc thủ tục hành chính khi cơ sở dữ liệu liên quan đã hoàn thành; quy định nhiệm vụ rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục gắn với quản trị dữ liệu để có sự kiểm tra, đôn đốc.

Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng nhận định, khi triển khai thực hiện Nghị quyết sẽ đổi mới căn bản quy trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Nhấn mạnh về tầm quan trọng của tính khả thi của các quy định, ông Phạm Minh Hùng đề nghị có quy định thống nhất về quy trình, khai thác sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm sự thống nhất trong các Bộ khi thực hiện.

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tịnh nhấn mạnh nguyên tắc “có dữ liệu đến đâu thì thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính đến đó” để đảm bảo tính khả thi của Nghị quyết. Đồng thời, Thứ trưởng cũng nêu rõ tinh thần, không thể cầu toàn nhưng “không đi thì không đến”, trong thời gian đầu thực hiện có thể có trường hợp phải yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ bản giấy.

Kết luận cuộc họp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh nhấn mạnh, việc ban hành Nghị quyết là cần thiết để tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Nhấn mạnh việc ban hành Nghị quyết có tác động rất sâu rộng tới việc thực hiện thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp cũng như việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ

giải quyết thủ tục hành chính. Do vậy, cần phải rà soát, có sự thống nhất rất cao giữa các Bộ, cơ quan.

Trên tinh thần đó, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh yêu cầu các Bộ, cơ quan tiếp tục phối hợp chặt chẽ để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết với chất lượng cao nhất. Theo Bộ trưởng, quy định tại dự thảo Nghị quyết phải đảm bảo chặt chẽ, mạch lạc, thống nhất về cách hiểu để tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.

Nêu một số nội dung cụ thể, về phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh đề nghị tính toán, bổ sung để bao quát hết các tình huống có thể phát sinh. Về nguyên tắc thực hiện, cần quy định tách bạch trách nhiệm của cơ quan, cá nhân, người có thẩm quyền xử lý thủ tục hành chính khi giải quyết thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu khi cơ sở dữ liệu đã đảm bảo thay thế cho thông tin dữ liệu đang yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Cùng với đó, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh cũng có chỉ đạo về một số nội dung như quy trình xử lý trong trường hợp CSDL thiếu thông tin hoặc thông tin chưa chính xác; rà soát, bảo đảm tính chính xác của tên gọi các loại giấy tờ; hiệu lực thi hành; tổ chức thực hiện...

Nguồn: baophapluat.vn

DỰ KIẾN 9 NHÓM GIẤY TỜ KHÔNG PHẢI MANG ĐI KHI LÀM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bộ Tư pháp đang dự thảo Nghị quyết quy định xử lý khó khăn, vướng mắc trong đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Theo dự thảo, mục tiêu là giảm giấy tờ, giảm bước, giảm thời gian bằng cách chuyển từ cơ chế “nộp hồ sơ” sang cơ chế “sử dụng dữ liệu đã có”.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành; chỉ yêu cầu bổ sung giấy tờ nếu dữ liệu chưa có hoặc chưa liên thông. Việc này nhằm khắc phục thực trạng người dân nhiều lần cung cấp lại thông tin mà Nhà nước đã thu thập.

9 nhóm giấy tờ được thay bằng dữ liệu

Dự thảo Nghị quyết liệt kê 9 nhóm loại giấy tờ mà người dân, doanh nghiệp không phải nộp lại khi thực hiện thủ tục hành chính:

- **Thông tin dân cư:** Gồm căn cước công dân, nhân thân, nơi cư trú... Nếu dữ liệu đã có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ quan phải tự khai thác khi giải quyết thủ tục.

- **Thông tin về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:** Thay thế cho các giấy tờ như xác nhận tham gia bảo hiểm, quá trình đóng bảo hiểm, thẻ bảo hiểm y tế...

- **Giấy phép lái xe, đăng ký xe:** Cơ quan xử lý hồ sơ tự khai thác dữ liệu trên hệ thống của ngành giao thông vận tải.

- **Đăng ký doanh nghiệp, đăng ký phương tiện, đăng ký lưu hành:** Thay thế giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký phương tiện tàu thuyền, giấy lưu hành thiết bị...

- **Thông tin hộ tịch:** Bao gồm giấy khai sinh, đăng ký kết hôn, tình trạng hôn nhân, khai tử và các thông tin hộ tịch khác.

- **Thông tin về nuôi con nuôi, quốc tịch:** Cơ quan giải quyết thủ tục không yêu cầu nộp lại giấy tờ nếu dữ liệu đã có trên hệ thống.

- **Thông tin an toàn thực phẩm:** Thay thế các giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Luật An toàn thực phẩm.

- **Thông tin về dược, thú y, y tế:** Thay thế các nhóm giấy tờ về cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, thú y, giấy phép nhập khẩu thuốc... thuộc Luật Dược và Luật Thú y.

- **Thông tin kế toán, du lịch, xuất bản:** Bao gồm giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm, giấy phép lưu hành quốc tế, giấy chứng nhận điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán...

Những nhóm trên tương ứng với dữ liệu đang được lưu trữ trong hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc hệ thống thông tin của bộ, ngành. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm khai thác, sử dụng dữ liệu thay vì yêu cầu người dân cung cấp hồ sơ giấy.

741 thủ tục thay hồ sơ, 18 thủ tục bỏ hẳn

Theo Phụ lục của dự thảo, có 741 thủ tục hành chính trong nhiều lĩnh vực có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu. Ngoài ra, 9 thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ cắt giảm, 18 thủ tục sẽ được bãi bỏ hoàn toàn vì không cần thiết nữa khi thực hiện theo cơ chế mới.

Các bộ, ngành, địa phương được yêu cầu tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, chuyển sang quy trình số; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trước 01/01/2026; rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật liên quan để bảo đảm thống nhất và đồng bộ.

Phụ lục IV của dự thảo Nghị quyết liệt kê nhiều luật cần sửa đổi, bổ sung như: Luật Cảnh tranh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thú y, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Kế toán, Luật Nuôi con nuôi, Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Xuất bản, Luật Du lịch, Luật Dược, Luật An toàn thông tin mạng...

Khi dữ liệu đã đầy đủ và kết nối thông suốt, người dân chỉ cần xác nhận thông tin, không phải mang theo cả tập hồ sơ. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu được xem là bước chuyển quan trọng hướng tới nền hành chính số, giảm chi phí xã hội, nâng cao tính minh bạch và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Trong dài hạn, mục tiêu là chuyển từ việc yêu cầu người dân chứng minh thông tin sang việc cơ quan Nhà nước chủ động sử dụng dữ liệu đã có. Điều này giúp khắc phục tình trạng mỗi cơ quan yêu cầu một loại giấy tờ khác nhau, dù tất cả đều đã được Nhà nước quản lý trong các hệ thống dữ liệu.

Nguồn: dantri.vn

CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ BẢO HIỂM BẢO ĐẢM “ĐÚNG, ĐỦ, SẠCH, SỐNG, THỐNG NHẤT, DÙNG CHUNG”

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 3119/QĐ-BHXH về triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, thực hiện theo Quyết định 2570/QĐ-BTC của Bộ Tài chính. Đây được xem là bước đi quan trọng nhằm hoàn thiện hạ tầng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số của hệ thống bảo hiểm, đồng thời đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các bộ, ngành trong giai đoạn tới.

Theo kế hoạch, mục tiêu trọng tâm trong thời gian tới là hoàn thiện hệ thống dữ liệu toàn Hệ thống theo hướng đồng bộ, thống nhất, bảo mật cao và sẵn sàng kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm được xác định là nguồn dữ liệu lõi, phục vụ công tác quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên phạm vi toàn quốc.

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung cũng nhằm đáp ứng các yêu cầu quan trọng trong Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị định số 164/2025/NĐ-CP quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Kế hoạch hành động thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện của Chính phủ.

Kế hoạch đề ra nhiều nhiệm vụ trọng tâm, trong đó có việc rà soát toàn bộ các cơ sở dữ liệu đang vận hành, đánh giá các hệ thống cần xây dựng mới để bảo đảm bao quát đầy đủ các lĩnh vực quản lý.

Cùng với đó, Hệ thống sẽ điều chỉnh tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình thu thập và cập nhật dữ liệu nhằm thống nhất từ trung ương đến địa phương.

Một trong những yêu cầu then chốt là bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. Các hệ thống gồm cấp mã số bảo hiểm xã hội, quản lý bảo hiểm y tế hộ gia đình, xét duyệt chính sách, tiếp nhận hồ sơ, quản lý thu - sổ thẻ và giám định bảo hiểm y tế đều phải được chuẩn hóa trước khi đưa vào đồng bộ với Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam cho biết dữ liệu sẽ được đồng bộ theo hai giai đoạn. Giai đoạn 1 tập trung chuẩn hóa thông tin, đối chiếu dữ liệu định danh cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm toàn bộ người tham gia đều được xác thực chính xác. Giai đoạn 2 triển khai đầu tư mở rộng, tích hợp dữ liệu theo kiến trúc dữ liệu tài chính và khung kiến trúc tổng thể số quốc gia.

Để thực hiện đồng bộ quy mô lớn, Bảo hiểm xã hội Việt Nam xác định phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong ngành với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Cụ thể, Bộ Công an sẽ phối hợp xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống cơ sở dữ liệu; đồng thời hỗ trợ kiểm tra, xác thực dữ liệu người tham gia

với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Bộ Quốc phòng cùng Bộ Khoa học và Công nghệ tham gia xây dựng quy định kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm phù hợp yêu cầu bảo mật và khung kiến trúc dữ liệu quốc gia.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ; duy trì vận hành hệ thống và định kỳ gửi báo cáo về Bộ Tài chính. Các đơn vị trực thuộc bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa nhiệm vụ vào kế hoạch công tác hằng năm, đồng thời chủ động tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

Trước đó, thông tin về kết quả triển khai Đề án 06 của Chính phủ kỳ tháng 10/2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam cho biết, để bảo đảm đẩy nhanh tiến độ thực hiện đồng bộ dữ liệu theo quy định của Luật Căn cước, cơ quan này đã chuyển toàn bộ dữ liệu thông tin thẻ bảo hiểm y tế của gần 88 triệu người tham gia cho Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) - Bộ Công an.

Hệ thống của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã xác thực thành công hơn 100,2 triệu thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu do cơ quan này quản lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trong đó, khoảng 90,4 triệu người đang tham gia và thụ hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đạt tỷ lệ 99,4% tổng số người tham gia (không bao gồm lực lượng vũ trang và thân nhân quân đội).

Nguồn: nhandan.vn

ĐỀ XUẤT HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT CẤP XÃ DO CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP

Bộ Y tế đang dự thảo Thông tư quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

Theo đó, dự thảo Thông tư đề xuất quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã, phường, đặc khu (gọi chung là cấp xã); phương pháp, trình tự xác định dạng khuyết tật; thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật.

Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật

Dự thảo nêu rõ nguyên tắc tổ chức, hoạt động, thành phần của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật (Hội đồng):

Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, phường, đặc khu (gọi chung là cấp xã) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập; có nhiệm vụ tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật.

Hội đồng có tối thiểu 5 thành viên, hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm, bao gồm các chức danh: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thường trực Hội đồng và các thành viên Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật gồm: Chủ tịch là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã; Phó Chủ tịch là Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội cấp xã; Thường trực Hội đồng là Trưởng Trạm Y tế cấp xã (đối với các đặc khu có từ 2 trạm y tế trở lên thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định trên cơ sở thực tiễn hệ thống y tế cơ sở trên địa bàn).

Bên cạnh đó, Hội đồng có thành viên là: Một đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập (nếu có); người đứng đầu tổ chức của người khuyết tật hoặc tổ chức đại diện, hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn cấp xã (nếu có).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ chủ trì, điều hành, giải quyết các vấn đề phát sinh trong phiên họp kết luận của Hội đồng; cùng các thành viên trong Hội đồng chịu trách nhiệm về kết luận của Hội đồng trong phiên họp mà mình tham dự; ký Biên bản họp Hội đồng trong phiên chủ trì điều hành theo quy định; tham gia ý kiến và được bảo lưu ý kiến về nội dung liên quan đến xác định dạng tật và mức độ khuyết tật được ghi nhận trong Biên bản họp Hội đồng.

Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì, điều hành phiên họp kết luận của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền và thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng trong phiên họp Hội đồng được ủy quyền; cùng các thành viên trong Hội đồng chịu trách nhiệm về kết luận của Hội đồng trong phiên họp mà mình tham dự; ký Biên bản họp kết luận Hội đồng trong phiên họp mà cá nhân tham dự, được ủy quyền chủ trì điều hành phiên họp Hội đồng; tham gia ý kiến và được bảo lưu ý kiến về nội dung liên quan đến xác định dạng tật và mức độ khuyết tật được ghi nhận trong Biên bản họp Hội đồng...

Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ tổ chức xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo thẩm quyền và phương pháp, trình tự xác định mức độ khuyết tật theo quy định. Lập Phiếu xác định dạng tật và mức độ khuyết tật để báo cáo tại phiên họp Hội đồng; chịu trách nhiệm về kết quả xác định dạng tật và mức độ khuyết tật; xác định lại mức độ khuyết tật và cùng các thành viên trong Hội đồng chịu trách nhiệm về kết luận của Hội đồng.

Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ tham gia đầy đủ phiên họp của Hội đồng theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng. Trường hợp không tham dự được phải có văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng; chịu trách nhiệm về kết luận của Hội đồng trong phiên họp mà mình tham dự; tham gia ý kiến và được bảo lưu ý kiến về nội dung liên quan đến xác định dạng tật và mức độ khuyết tật được ghi nhận trong Biên bản họp Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Trình tự thực hiện xác định mức độ khuyết tật

Theo dự thảo, người đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp của người đề nghị gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc phương thức điện tử 1 bộ hồ sơ

đến Trung tâm dịch vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú, hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Trung tâm dịch vụ hành chính công thực hiện việc chuyển hồ sơ như sau:

Chuyển cho Trạm trưởng trạm Y tế cấp xã, Thường trực Hội đồng đối với các hồ sơ đề nghị xác định mức độ khuyết tật, xác định lại mức độ khuyết tật.

Chuyển cho Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội đối với các hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận khuyết tật khi đã có Biên bản xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật của Hội đồng giám định y khoa.

Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Thường trực Hội đồng phải tổ chức xác định, xác định lại mức độ khuyết tật; báo cáo Hội đồng về kết quả xác định, xác định lại mức độ khuyết tật. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác định, xác định lại mức độ khuyết tật, Chủ tịch Hội đồng triệu tập, tổ chức phiên họp để kết luận về dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật.

Nguồn: nhandan.vn

TIN ĐỊA PHƯƠNG**THÀNH PHỐ HÀ NỘI: PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN
THỰC CHẤT, HIỆU QUẢ**

Thành phố Hà Nội đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền nhằm góp phần xây dựng chính quyền phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Việc phân cấp, phân quyền được Hà Nội xác định là khâu trọng tâm trong cải cách thể chế ở thành phố, nhằm xóa bỏ các rào cản, tạo động lực mạnh mẽ để thủ đô phát triển bền vững.

Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm

Tại hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Nội khóa XVIII mới đây, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Dương Đức Tuấn nhận định việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp là bước đổi mới căn bản về tổ chức bộ máy và phương thức quản lý của Hà Nội, cụ thể hóa tinh thần Luật Thủ đô 2024, Nghị quyết 15/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố.

Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cho biết thành phố thống nhất điều chỉnh ngay việc phân cấp, phân quyền trong các nhóm lĩnh vực hạ tầng còn vướng mắc, bảo đảm thực chất, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

Cụ thể, về vệ sinh môi trường, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ghi nhận những phản ánh từ cơ sở về sự chậm trễ khi mô hình quản lý tập trung ở cấp thành phố. Thành phố Hà Nội sẽ phân cấp toàn bộ việc thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt về phường - xã, chỉ giữ lại nhiệm vụ xử lý chất thải rắn tập trung nhằm bảo đảm đồng bộ, an toàn về lĩnh vực môi trường.

Về chiếu sáng công cộng, Thành phố Hà Nội bỏ quy định tách riêng công tơ điện vì chi phí lớn, khó khả thi. Bên cạnh đó, thành phố tiếp tục chi trả toàn bộ tiền điện chiếu sáng, đồng thời giao phường - xã quản lý, duy tu, phản ứng nhanh đối với các sự cố trong khu dân cư.

Về thoát nước và cây xanh, Thành phố Hà Nội yêu cầu Sở Xây dựng rà soát, ban hành danh mục tuyến đường và hạ tầng để giao cho phường - xã quản lý toàn bộ, bảo đảm nguyên tắc “đồng bộ trên cùng mặt cắt tuyến đường”, tránh chồng chéo kỹ thuật giữa 2 cấp quản lý.

Lãnh đạo Thành phố Hà Nội yêu cầu các sở, ngành phải chuyển từ việc quản lý sang “hướng dẫn, hỗ trợ, kèm cặp” cơ sở, bảo đảm phường - xã được tập huấn đầy đủ quy trình chuyên môn, kỹ thuật và quản lý tài chính. Bên cạnh đó, tăng cường vai trò giám sát của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Thanh tra thành phố; kết hợp ứng dụng chuyển đổi số để công khai, minh bạch tiến độ, chất lượng các dịch vụ công - lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo.

Phục vụ người dân và doanh nghiệp, kiến tạo phát triển

Về nguyên tắc phân cấp, phân quyền, yêu cầu đặt ra với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội là phải bảo đảm đồng bộ, hệ thống, liên tục; không trùng lặp khi thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước; phân cấp gắn với trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân phường - xã...

Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cần bảo đảm nguyên tắc phân cấp tối đa cho Ủy ban nhân dân phường - xã để giải quyết kịp thời, phục vụ tốt hơn yêu cầu của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng; gắn quyền hạn với trách nhiệm giải quyết công việc và cải cách hành chính trong các lĩnh vực được phân cấp; gắn việc phân cấp quản lý với khâu tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện...

Ông Nguyễn Thanh Liêm - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Quang Minh - nhận xét việc phân cấp rõ ràng hơn cho phường - xã giúp địa phương có thể chủ động triển khai ngay nhiều công việc, không phải chờ đợi như trước. Đây là chủ trương rất phù hợp, thể hiện sự linh hoạt, bám sát thực tiễn của thành phố.

Theo ông Nguyễn Thanh Liêm, đội ngũ cán bộ phường - xã ở Hà Nội hiện nay được đào tạo bài bản, tuyển chọn kỹ, có năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. “Nơi nào làm tốt thì cần mạnh dạn giao quyền, tạo động lực để phát huy hết tiềm năng của địa phương” - ông Nguyễn Thanh Liêm đề xuất.

Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cho rằng việc điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền lần này là bước đi chiến lược, thể hiện tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, hướng tới việc hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gần dân, phục vụ dân - đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

Ông Dương Đức Tuấn khẳng định: “Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cam kết cụ thể hóa toàn bộ các ý kiến đóng góp thành kế hoạch hành động rõ ràng, bảo đảm việc phân cấp, phân quyền đi vào thực chất, góp phần xây dựng thủ đô “văn hiến - văn minh - hiện đại”, chính quyền phục vụ, người dân hạnh phúc”.

Theo Bí thư Thành ủy Nguyễn Duy Ngọc, Thường trực Thành ủy Hà Nội đã thống nhất chỉ đạo và lấy ý kiến các sở - ngành, phường - xã để hoàn thiện quy định về phân cấp quản lý. Ban Thường vụ Thành ủy cũng đã thống nhất với đề xuất phân cấp triệt để, toàn diện; đồng bộ hóa giữa việc phân cấp với tinh giản thủ tục hành chính và chuyển đổi số, đi đôi với khâu kiểm tra, giám sát, hậu kiểm chặt chẽ.

Bí thư Thành ủy Hà Nội Nguyễn Duy Ngọc nhấn mạnh việc phân cấp lần này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, giúp chuyển giao thực quyền cho cơ sở, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đồng thời gắn với trách nhiệm rõ ràng. Thành ủy Hà Nội yêu cầu thực hiện việc này đồng bộ tại toàn bộ phường - xã của thành phố, với tinh thần “phục vụ Nhân dân, phục vụ doanh nghiệp, kiến tạo phát triển”.

Nguồn: hanoimoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CƠ QUAN HÀNH CHÍNH LÀM VIỆC SÁNG THỨ BẢY ĐỂ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN

Tại buổi họp báo về các vấn đề kinh tế xã hội chiều 13/11/2025, bà Nguyễn Thị Huệ - Trưởng Phòng Cải cách Hành chính, Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh, cho biết cơ quan này đang hoàn thiện dự thảo quyết định về việc tổ chức làm việc vào sáng thứ Bảy nhằm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Hoạt động này dự kiến áp dụng tại các đơn vị có đông dân cư và khu vực công nghiệp, nơi nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính tăng cao.

Theo bà Nguyễn Thị Huệ, làm việc sáng thứ Bảy không chỉ giúp người dân thuận tiện hơn khi không thể đến cơ quan trong giờ hành chính mà còn hỗ trợ cán bộ, công chức giảm tải công việc trong tuần. Trước đó, một số địa phương trước khi sáp nhập vào Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện hình thức này và ghi nhận hiệu quả bước đầu.

Dự thảo được xây dựng căn cứ vào Quyết định số 14/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức làm việc ngoài giờ hành chính. Các công chức, viên chức được phân công làm việc sáng thứ Bảy sẽ hưởng chế độ làm thêm giờ theo quy định của Bộ luật Lao động 2019. Kinh phí tổ chức do ngân sách Nhà nước đảm bảo và được tính vào kinh phí giao quyền tự chủ của các đơn vị. Đồng thời, Sở Nội vụ yêu cầu các cơ quan chủ động sắp xếp nhân sự hợp lý, tránh tăng biên chế và đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thiện dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.

Bà Nguyễn Thị Huệ khẳng định, mục tiêu làm việc vào sáng thứ Bảy của các cơ quan hành chính là hướng đến người dân, kết hợp với các kênh hỗ trợ trực tuyến và các dịch vụ hành chính khác để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính của thành phố.

Việc tổ chức làm việc sáng thứ Bảy tại các cơ quan hành chính Thành phố Hồ Chí Minh sẽ là bước tiến quan trọng trong cải cách hành chính, giúp người dân tiếp cận thủ tục nhanh chóng và thuận tiện hơn.

Dự kiến, sau khi hoàn thiện dự thảo, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiến hành thí điểm triển khai nhằm tăng cường hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và tạo thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Theo đó, các lĩnh vực được ưu tiên triển khai gồm Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện tiếp nhận thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật trên cạn và các thủ tục khác liên quan đến vận chuyển ra khỏi địa bàn thành phố; hệ thống văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục về lĩnh vực đất đai; các phòng công chứng thuộc Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh xử lý các thủ tục công chứng, chứng thực.

Trong số 130 Trung tâm phục vụ hành chính công được lựa chọn để làm việc vào sáng thứ 7, khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cũ có 96 phường, xã; khu vực Bình Dương cũ có 21 phường, xã và khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ với 13 phường, xã.

Nguồn: tienphong.vn

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG HỖ TRỢ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LÀM VIỆC SAU SẮP XẾP

Ngày 11/11/2025, Hội đồng nhân dân Thành phố Đà Nẵng tổ chức kỳ họp thứ 4 (kỳ họp chuyên đề) khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Tăng cường nguồn lực cho chính quyền cơ sở

Từ ngày 01/7/2025, Thành phố Đà Nẵng mới đi vào hoạt động, hình thành các xã, phường mới với địa bàn quản lý mở rộng dẫn đến khối lượng công việc rất lớn, nhiều việc mới được phân cấp, phân quyền, nhiệm vụ của cấp huyện chuyển cho chính quyền địa phương cấp xã, áp lực công việc tăng cao làm tăng chi phí hoạt động thường xuyên của từng địa phương.

Một số địa phương điều kiện cơ sở hạ tầng chưa bảo đảm, trang thiết bị chưa đồng bộ, hiện đại nên còn nhiều khó khăn; một số công chức cấp tỉnh, cấp huyện được điều động về xã làm việc sau sắp xếp theo chủ trương của Trung ương dẫn đến một số bất cập về chế độ chính sách.

Trong khi đó, dự toán chi ngân sách cấp xã, các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã, phường, đặc khu sau sắp xếp được tổng hợp nguyên trạng từ dự toán thu, chi ngân sách xã, phường trước sắp xếp nên không bảo đảm kinh phí hoạt động của chính quyền cấp xã.

Để giải quyết những bất cập nêu trên, Hội đồng nhân dân Thành phố Đà Nẵng đã thông qua tờ trình bổ sung kinh phí chi hoạt động thường xuyên cho cấp xã năm 2025 sau sắp xếp.

Tổng kinh phí đề nghị bổ sung cho cấp xã năm 2025 là hơn 36,4 tỷ đồng, bình quân mức 4 triệu đồng/biên chế từ nguồn dự toán chi thường xuyên còn lại của cấp huyện bàn giao về ngân sách thành phố sau sắp xếp. Tổng số biên chế công chức là 9.121 người (gồm biên chế hành chính, ban chỉ huy quân sự, khối Đảng, và đơn vị sự nghiệp khác).

Ngoài ra, kỳ họp cũng thông qua nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị bị tác động do sắp xếp đơn vị hành chính.

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách là 377 tỷ đồng, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện sẽ được hỗ trợ chi phí đi lại, chi phí thuê nhà ở, chi phí di dời ổn định chỗ ở một lần... Thời gian áp dụng chính sách là 24 tháng kể từ khi các đơn vị hành chính mới chính thức đi vào hoạt động.

Hỗ trợ cho người làm việc tại các Hội

Trước sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tại một số Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh, huyện đã thực hiện hợp đồng lao động nhân sự để đáp ứng thực hiện yêu cầu nhiệm vụ.

Tuy nhiên, khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp thì các trường hợp này là đối tượng chịu tác động trực tiếp của quá trình sắp xếp, tổ chức lại các Hội theo quy định nhưng không thuộc đối tượng áp dụng Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

Ngày 17/9/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP để bổ sung đối tượng người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh, huyện trước thời điểm ngày 01/7/2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được hưởng trợ cấp 1 lần do địa phương quyết định trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương.

Theo thống kê, toàn thành phố có 217 người là chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách là người đã nghỉ hưu; chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách trong độ tuổi lao động và người trong độ tuổi lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại các hội.

Tại kỳ họp, đại biểu đã biểu quyết và thông qua Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh hoặc ở cấp huyện.

Nguồn: nhandan.vn

CAO BẰNG: NỖ LỰC TẠO CHUYỂN BIẾN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hà Quảng trở thành điểm sáng trong cải cách hành chính ở cơ sở, góp phần rút ngắn khoảng cách giữa chính quyền và người dân, tạo chuyển biến rõ nét về tinh thần phục vụ và sự hài lòng của nhân dân.

Từ ngày 01/7 đến hết ngày 11/11/2025, Trung tâm tiếp nhận và giải quyết 2.974 hồ sơ thủ tục hành chính các loại. Trong đó, 2.069 hồ sơ được tiếp nhận trực tiếp, 905 hồ sơ trực tuyến; 2.960 hồ sơ được giải quyết đúng hạn, chỉ có 14 hồ sơ quá hạn - chủ yếu do lỗi kỹ thuật trong hệ thống phần mềm, còn thực tế hồ sơ đều được trả cho công dân trong ngày.

Các lĩnh vực được giải quyết nhiều nhất là chứng thực, 2.160 hồ sơ; hộ tịch ,556 hồ sơ; bảo trợ xã hội 139 hồ sơ cùng nhiều thủ tục về đất đai, đăng ký doanh nghiệp, hộ khẩu, nuôi con... Việc giải quyết nhanh, chính xác và đúng hạn đã góp phần nâng cao niềm tin của người dân đối với cơ quan hành chính cấp xã.

Không chỉ tốc độ xử lý hồ sơ được cải thiện, các chỉ tiêu đánh giá dịch vụ công cũng đạt ở mức cao. Trung tâm được chấm 100% điểm công khai minh bạch, 99,8% tiến độ giải quyết, 83% số hóa hồ sơ, và đặc biệt mức độ hài lòng của người dân đạt 100%, một kết quả phản ánh đúng tinh thần “chính quyền phục vụ” mà địa phương đang hướng tới.

Ông Hoàng Quang Đạo, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hà Quảng cho biết: Từ khi triển khai mô hình chính quyền 2 cấp, Trung tâm chủ động phối hợp với các phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ ngay tại xã, rút ngắn thời gian chờ đợi cho người dân. Dù còn khó khăn về cơ sở vật chất, chúng tôi luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ, bảo đảm giải quyết hồ sơ nhanh, đúng hạn và đúng quy định.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất tại Trung tâm vẫn còn một số hạn chế như: phòng làm việc chỉ rộng khoảng 60m², trang thiết bị như máy photocopy cũ, chưa có máy xếp số tự động hay thiết bị đánh giá mức độ hài lòng điện tử... Phần lớn hồ sơ trực tuyến hiện nay vẫn do cán bộ Trung tâm thao tác giúp người dân, cho thấy cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hà Quảng Nông Chí Kiên chia sẻ: Chúng tôi xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, là thước đo năng lực phục vụ của chính quyền. Trong thời gian tới, xã sẽ tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, mở rộng diện tích làm việc của trung tâm, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hướng tới nền hành chính hiện đại, minh bạch, lấy sự hài lòng của nhân dân làm tiêu chí đánh giá.

Dù còn khó khăn, song sự chủ động, tận tâm của đội ngũ cán bộ đã giúp Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hà Quảng ngày càng phát huy hiệu quả. Chính quyền xã đang tiếp tục kiến nghị đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, mở rộng diện tích làm việc để triển khai hiệu quả quy trình “4 tại chỗ”: Tiếp nhận - Thẩm định - Phê duyệt - Trả kết quả, hướng tới phục vụ người dân nhanh chóng, thuận tiện hơn.

Từ những kết quả đạt được, có thể khẳng định Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hà Quảng đang trở thành minh chứng rõ nét cho hiệu quả của mô hình chính quyền 2 cấp, góp phần xây dựng hình ảnh chính quyền gần dân, vì dân và phục vụ nhân dân một cách thiết thực, hiệu quả.

Nguồn: baocaobang.vn

THÁI NGUYÊN: TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên vừa ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2025. Đây là nhiệm vụ được thực hiện theo Quyết định số 1187/QĐ-

BNV ngày 15/10/2025 của Bộ Nội vụ và đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 3273/SNV-XDCQ&CCHC ngày 05/11/2025.

Theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường phải tăng cường vai trò, trách nhiệm trong triển khai cải cách hành chính; bám sát các kế hoạch đã ban hành, thường xuyên đánh giá tiến độ, kết quả và có giải pháp khắc phục tồn tại nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tại địa phương, đơn vị.

Các cơ quan phải thực hiện nghiêm Công điện số 187/CD-TTg ngày 04/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), không để hồ sơ quá hạn, đặc biệt tại các đơn vị có số lượng hồ sơ quá hạn cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị tổ chức đối thoại với người dân và doanh nghiệp nhằm tiếp nhận, giải đáp kiến nghị, tháo gỡ khó khăn; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; không để xảy ra vi phạm công vụ. Các sở, ngành phải chủ động thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; khẩn trương thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhất là các cơ sở nhà đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước sắp xếp), các trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, điểm trường,...

Tỉnh đồng thời yêu cầu tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp, nhất là cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Ủy ban nhân dân tỉnh phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở: Sở Tư pháp nâng cao điểm cải cách thể chế và rà soát, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Sở Tài chính triển khai cải cách tài chính công, tổ chức tối thiểu 3 cuộc đối thoại với người dân, doanh nghiệp, đơn đốc giải ngân vốn đầu tư công và xử lý kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán. Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường chuyển đổi số, rà soát dịch vụ công trực tuyến toàn trình, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và hướng dẫn xây dựng sáng kiến cải cách hành chính; Sở Nội vụ chủ trì nội dung chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, cải cách bộ máy và chế độ công vụ. Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Y tế đo lường mức độ hài lòng của người dân với dịch vụ công lập năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện, giao Sở Nội vụ hướng dẫn, đơn đốc và kiểm tra việc triển khai.

Nguồn: baothainguyen.vn

BẮC NINH: TIẾP TỤC DẪN ĐẦU TOÀN QUỐC VỀ CHỈ SỐ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Theo kết quả công bố trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tính đến ngày 10/11/2025, tỉnh Bắc Ninh tiếp tục giữ vững vị trí số 1 toàn quốc trong Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử, với 92,28/100 điểm - đánh dấu tuần thứ 8 liên tiếp dẫn đầu cả nước.

Duy trì ổn định, giữ vững ngôi đầu

So với tuần trước, điểm số của Bắc Ninh tăng thêm 0,20 điểm, tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định (dao động 0,15 - 0,35 điểm/tuần). Với kết quả này, Bắc Ninh hiện vượt Hải Phòng và Đồng Nai (cùng đạt 91,65 điểm) khoảng 0,63 điểm, trở thành địa phương duy nhất trong cả nước vượt mốc 92 điểm.

Thành tích này phản ánh sự ổn định, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, cùng với nỗ lực của các sở, ngành, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức trong việc cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Các chỉ số thành phần tiếp tục cải thiện tích cực

Trong tuần qua, 4/6 chỉ số thành phần của Bắc Ninh có bước tăng điểm, gồm: Số hóa hồ sơ tăng +0,09 điểm, đạt 21,01/22 điểm (95,5%). Tiến độ giải quyết hồ sơ tăng +0,05 điểm, đạt 19,20/20 điểm (96,0%) và Dịch vụ công trực tuyến và Thanh toán trực tuyến, mỗi chỉ số tăng +0,03 điểm; trong đó Thanh toán trực tuyến đạt 9,91/10 điểm (99,1%).

Hai chỉ số còn lại là Công khai, minh bạch và Mức độ hài lòng duy trì ổn định ở mức cao, lần lượt đạt 87,9% và 99,2%. Đáng chú ý, Dịch vụ công trực tuyến (8,48/12 điểm - tương đương 70,7%) vẫn là chỉ số có dư địa cải thiện lớn nhất. Nếu đạt mức 90%, tỉnh có thể tăng thêm khoảng 2,3 điểm, tiếp tục củng cố vững chắc vị trí dẫn đầu.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh dẫn đầu cấp sở, ngành

Theo xếp hạng tuần, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh vươn lên vị trí số 1 với 95,38 điểm, vượt Sở Dân tộc và Tôn giáo (94,53 điểm) và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh (94,30 điểm). Ba đơn vị này đều đạt trên 94 điểm, thể hiện sự cạnh tranh tích cực và đồng đều ở nhóm đầu. Nhóm đạt kết quả tốt (90 - 94 điểm) gồm: Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Nhóm cần cải thiện (dưới 90 điểm) gồm: Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính, trong đó Sở Tài chính đang gặp khó khăn kỹ thuật khi đồng bộ dữ liệu với Hệ thống đăng ký kinh doanh của Bộ Tài chính.

Ở cấp cơ sở, xã Hợp Thịnh tiếp tục dẫn đầu với 93,99 điểm, theo sát là phường Bắc Giang (93,92 điểm) và phường Tân Tiến (93,70 điểm). Đáng chú ý, phường Việt Yên tăng mạnh +1,01 điểm, vươn từ hạng 23 lên hạng 4 toàn tỉnh - là đơn vị có bước tiến nổi bật nhất tuần.

Nhìn chung, top 10 xã, phường dẫn đầu có khoảng cách chỉ 1,24 điểm, phản ánh chất lượng phục vụ tương đối đồng đều. Tuy nhiên, nhóm cuối bảng vẫn thấp hơn nhóm đầu khoảng 5,57 điểm, cần tiếp tục được hỗ trợ kỹ thuật, nguồn lực để nâng cao chất lượng phục vụ.

Định hướng trọng tâm thời gian tới

Để tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu, Bắc Ninh tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đó là đẩy mạnh số hóa hồ sơ, phấn đấu đạt điểm tối đa trong 2 - 3 tuần tới. Cải thiện chỉ số Dịch vụ công trực tuyến thông qua rà soát, mở rộng thủ tục đủ điều kiện, tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến. Hoàn thiện chỉ số Thanh toán trực tuyến, xử lý các trường hợp đặc thù còn tồn tại. Đồng thời triển khai chương trình hỗ trợ nhóm xã, phường còn hạn chế, mục tiêu trong 4 tuần tới nâng điểm nhóm này lên trên 91 điểm. Khắc phục các lỗi kỹ thuật, bảo đảm dữ liệu đồng bộ, minh bạch.

Với cách tiếp cận ổn định, tăng trưởng đều và quyết tâm đổi mới trong cải cách hành chính, Bắc Ninh được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu cả nước về chỉ số điều hành, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử trong thời gian tới.

Nguồn: baobacninh.tv.vn

NINH BÌNH: XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

Ninh Bình đang nỗ lực hướng đến mục tiêu xây dựng chính quyền vì nhân dân phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Thời gian qua, với những cách làm đồng bộ, linh hoạt, các địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực trong xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch.

“Nhanh chóng, thuận tiện”, đó là nhận xét của anh Vũ Mạnh Cường, xã Giao Hưng khi đến thực hiện thủ tục đổi tên trong giấy khai sinh cho con. Anh Cường chia sẻ: Trước kia, làm thủ tục hành chính tôi thường rất ngại vì mất thời gian, nay chỉ cần mang giấy kết hôn và điện thoại thông minh đã cài sẵn VNeID là sẽ được cán bộ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của phường hướng dẫn tận tình, chưa đến 10 phút là xong thủ tục.

Mặc dù, là đơn vị xa trung tâm, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn song chính quyền xã Giao Hưng luôn dành sự quan tâm, ưu tiên hàng đầu cho hoạt động cải cách hành chính, chuyển đổi số, vì vậy, Giao Hưng đã trở thành một trong những điểm sáng về giải quyết thủ tục hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; nhận được sự hài lòng, đánh giá cao của người dân.

Đồng chí Đinh Quang Huy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Giao Hưng chia sẻ: Để đáp ứng kịp thời nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, thời gian qua, xã đã tập trung cải tạo, nâng cấp Trung tâm Phục vụ hành chính công khang trang, hiện đại, đầu tư trang thiết bị đồng bộ, ổn định; đồng thời, bố trí cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng nhằm phục vụ tốt nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của nhân dân.

Hiện nay, mỗi ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tiếp nhận khoảng 50 hồ sơ, chủ yếu liên quan đến tư pháp, hộ tịch, chứng thực; trong đó, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn luôn đạt trên 99%. Đây là minh chứng rõ nét cho hiệu quả mà chính quyền cấp xã mang lại sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, đáp ứng kịp thời nhu cầu của nhân dân.

Nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của chuyển đổi số trong xây dựng chính quyền số, thời gian qua, tỉnh Ninh Bình đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính trong đó xác định xây dựng chính quyền số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt.

Hiệu quả rõ nét nhất của chính quyền số chính là sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Theo số liệu của Sở Khoa học và Công nghệ, đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cung cấp 1.977 dịch vụ công trực tuyến, đạt 92,2% tổng số thủ tục hành chính, đã được tích hợp 100% lên Cổng dịch vụ công quốc gia, phục vụ người dân mọi lúc, mọi nơi. Chỉ tính riêng trong quý III/2025, sau khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, các chỉ số đều rất ấn tượng: Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 84,5%; Tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 98,4%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 75%; Tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt trên 90%.

Đồng chí Vũ Văn Thăng, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Duy Tân nhận xét: Chuyển đổi số đã tạo ra bước thay đổi mạnh mẽ trong phương thức hoạt động, quản lý của bộ máy hành chính cấp xã. Nếu trước đây, người dân phải đến quầy nộp giấy tờ thì nay có thể nộp hồ sơ, theo dõi tiến độ và nhận kết quả trực tuyến. Quan trọng hơn, việc giải quyết thủ tục hành chính đã xóa bỏ tư tưởng “xin-cho”, thay vào đó người dân, doanh nghiệp được phục vụ với tinh thần công khai, minh bạch, bình đẳng. Đó là thước đo phản ánh hiệu quả rõ nhất của một nền hành chính hiện đại, phục vụ.

Đồng chí Vũ Văn Thăng cho biết thêm: Tính đến quý III/2025, Trung tâm Phục vụ hành chính công của phường đã tiếp nhận hơn 1.646 hồ sơ; trong đó, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 84,2%; số hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 99,3%. Để có được những kết quả khả quan trong công tác cải cách thủ tục hành chính, địa phương đã tập trung vào 3 yếu tố chính: công nghệ - con người - quy trình. Ủy ban nhân dân phường đã trang bị hệ thống đường truyền Internet tốc độ cao, kết nối ổn định với mạng nội bộ và các hệ thống dùng chung của Trung ương và địa phương. 100% cán bộ, công chức đã được trang bị đầy đủ máy tính, máy in, máy scan phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính. Cán bộ, công chức được đào tạo bài bản, rèn luyện kỹ năng số và kỹ năng giao tiếp công vụ, lấy thái độ phục vụ làm trọng tâm.

Đồng chí Tạ Quang Phương, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chia sẻ: “Chuyển đổi số không chỉ là việc đưa quy trình hành chính lên mạng, mà là thay đổi toàn diện phương thức lãnh đạo, điều hành, hướng tới một chính quyền minh bạch, dữ liệu hóa. Sở Khoa học và

Công nghệ luôn xác định nhiệm vụ nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ là yếu tố then chốt để nâng cao năng lực số của bộ máy Nhà nước.”

Sở đã phối hợp các bên liên quan tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo để hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đồng thời thường xuyên theo dõi, đồng hành cùng các cơ quan, đơn vị (đặc biệt là tại cấp xã) để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trên cơ sở đó hỗ trợ, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các vấn đề phát sinh. Đến nay, 100% các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường đã bố trí cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin tại đơn vị. Một số đơn vị đã thành lập phòng chuyển đổi số. Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, xã đã bố trí đầy đủ cán bộ, công chức có chuyên môn theo từng lĩnh vực để thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính khi có yêu cầu; 100% cán bộ, công chức công tác tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công đã được tập huấn, đào tạo, đáp ứng tốt với yêu cầu của công việc.

Hành trình xây dựng chính quyền số vì nhân dân phục vụ tại Ninh Bình không chỉ là sự chuyển đổi về công nghệ, mà còn là sự chuyển biến sâu sắc về tư duy quản lý, tinh thần phục vụ và văn hóa công vụ. Khi bộ máy hành chính hoạt động minh bạch, chuyên nghiệp, người dân thực sự được đặt ở vị trí trung tâm sẽ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Nguồn: nhandan.vn

THANH HÓA: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ỦY QUYỀN SỞ NỘI VỤ XỬ LÝ THỦ TỤC VIỆC LÀM

Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ủy quyền Sở Nội vụ giải quyết 5 thủ tục hành chính trong lĩnh vực việc làm đánh dấu bước chuyển mạnh trong cải cách hành chính, góp phần rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao hiệu quả quản lý và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người lao động.

Thực hiện mục tiêu đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa vừa ban hành Quyết định số 173/2025/QĐ-UBND về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ trực tiếp giải quyết 5 thủ tục hành chính trọng tâm trong lĩnh vực việc làm, thời hạn thực hiện đến hết ngày 31/12/2028.

Đây được xem là bước đi cụ thể hóa chủ trương “chính quyền phục vụ, hành chính đồng hành cùng phát triển”, góp phần thúc đẩy thị trường lao động hoạt động minh bạch, hiệu quả và bền vững hơn.

Theo nội dung quyết định, 5 thủ tục hành chính được ủy quyền bao gồm: cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm và rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp. Việc phân cấp, ủy quyền này nhằm rút ngắn thời gian xử lý, giảm khâu trung gian, nâng cao tính

chủ động của cơ quan chuyên môn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và người lao động.

Thực tế cho thấy, thời gian qua, nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ việc làm gặp khó khăn trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, thủ tục kéo dài, dẫn đến việc triển khai kế hoạch sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa quyết định ủy quyền cho Sở Nội vụ trực tiếp giải quyết các thủ tục nói trên sẽ rút ngắn đáng kể quy trình xử lý, giúp cơ quan quản lý tập trung hơn vào công tác kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Không chỉ mang ý nghĩa hành chính, quyết định này còn thể hiện rõ định hướng phân cấp gắn với trách nhiệm và giám sát. Việc ủy quyền được thực hiện trên nguyên tắc công khai, minh bạch, có cơ chế báo cáo định kỳ và đột xuất, bảo đảm Ủy ban nhân dân tỉnh nắm sát tình hình và có biện pháp điều chỉnh kịp thời khi phát sinh vướng mắc. Đây là bước đi phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính còn phản ánh rõ xu hướng cải cách nền hành chính nhà nước theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và phục vụ. Thanh Hóa là một trong những địa phương đi đầu trong triển khai mô hình phân cấp, ủy quyền gắn với trách nhiệm giải trình, minh bạch hóa hoạt động công vụ. Đây cũng là minh chứng cho việc thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 -2030, trong đó lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Nguồn: vov.vn

HÀ TĨNH: LAN TỎA MÔ HÌNH “NGÀY KHÔNG HẸN” – CÁCH LÀM HAY TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Mô hình “Ngày không hẹn” giúp rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính, giảm chi phí đi lại cho người dân, nâng cao tinh thần, thái độ trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đối với công tác hành chính công, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

“Ngày không hẹn” mang ý nghĩa lớn, thay đổi tư duy và thái độ phục vụ người dân

Mô hình “Ngày thứ Sáu không hẹn” của Ủy ban nhân dân phường Thành Sen sẽ ưu tiên thực hiện một số thủ tục hành chính, người dân được hướng dẫn nộp hồ sơ thủ tục hành chính theo tuần tự và nhận kết quả chỉ sau ít phút.

Anh Nguyễn Anh Sơn, Tổ dân phố 4, cho biết: “Khi đến đây, tôi được hướng dẫn để đăng ký thực hiện thủ tục hành chính theo dịch vụ công trực tuyến, scan hồ sơ tại chỗ để số hóa và thực hiện theo các bước tuần tự. Chỉ sau chưa đầy 20 phút, tôi đã nhận được kết quả trả hồ sơ của mình mà không cần phải nhận giấy hẹn như trước. Tôi thực sự rất hài lòng vì mô hình

giải quyết thủ tục hành chính mới của phường đã rút ngắn thời gian xử lý thủ tục, hồ sơ, giúp tôi đảm bảo tiến độ công việc mà công ty giao”.

“Ngày không hẹn” - ngày tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ngay trong ngày, không cần hẹn lại là cách làm hay đang được một số địa phương ở Hà Tĩnh triển khai hiệu quả, linh hoạt.

Tại xã Cẩm Xuyên, vào ngày thứ 5, nhiều người dân trên địa bàn xã Cẩm Xuyên khi đến giải quyết các thủ tục hành chính như: Tư pháp - hộ tịch, đất đai, xác nhận giấy tờ... nếu có đầy đủ hồ sơ theo quy định, đều được tiếp nhận và giải quyết ngay trong ngày.

Bà Nguyễn Thị Châu - người dân thôn 4, xã Cẩm Xuyên chia sẻ: “Được cán bộ xã hướng dẫn quy trình, giải quyết hồ sơ thủ tục nhanh gọn, tôi rất hài lòng. Rất mong hoạt động này được duy trì lâu dài và có thêm cán bộ hỗ trợ người dân quy trình thực hiện hồ sơ trực tuyến, nhất là ở lĩnh vực đất đai vì ở lĩnh vực này nhu cầu luôn rất lớn”.

Để vận hành hiệu quả từ mô hình “Ngày thứ 5 không hẹn”, do Ủy ban nhân dân xã Cẩm Xuyên triển khai ngoài đội ngũ công chức thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, “Ngày không hẹn” Ủy ban nhân dân xã phải bố trí thêm cán bộ, công chức từ các phòng chuyên môn đến hỗ trợ tiếp nhận, rà soát, thẩm định và giải quyết các thủ tục đủ điều kiện, đảm bảo trả kết quả ngay trong ngày cho người dân.

“Ngày không hẹn” lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã và cán bộ văn phòng cũng trực tiếp có mặt tại trung tâm để ký văn bản, đóng dấu, hoàn thiện hồ sơ kịp thời, không để người dân phải chờ đợi lâu.

Ông Nguyễn Văn Chiến - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Cẩm Xuyên cho biết: “Với mong muốn phục vụ người dân ngày một tốt hơn, xã đã triển khai mô hình “Ngày thứ 5 không hẹn”. Dù áp lực công việc khá lớn, nhưng với tinh thần trách nhiệm và phương châm vì dân phục vụ, mỗi cán bộ, công chức đều nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ”.

“Ngày không hẹn” xây dựng chính quyền theo hướng gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân

Không chỉ triển khai mô hình “Ngày không hẹn” vào ngày làm việc trong tuần, một số địa phương như: xã Hà Linh, xã Kỳ Văn, xã Sơn Tây, Xã Hương Sơn, Phường Hà Huy Tập, Phường Trần Phú... đã và đang triển khai mô hình “ Ngày thứ 7 bình dân học vụ số”, “Ngày thứ 7 về thôn”...

Theo đó, vào ngày thứ 7 hằng tuần, lãnh đạo, cán bộ xã trực tiếp về cơ sở tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng đối với các vấn đề người dân có kiến nghị.

Ông Hoàng Xuân Trường - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thành Sen cho biết: “Các mô hình được triển khai không chỉ góp phần giải quyết kịp thời các hồ sơ, vụ việc tồn đọng, kéo dài mà còn tăng cường sự gần gũi, phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt ở cấp cơ sở.

Để đảm bảo quy trình xử lý chặt chẽ, sau khi đi kiểm tra thực tế vụ việc phản ánh, các phòng chuyên môn sẽ rà soát, đánh giá và tham mưu cách giải quyết phù hợp”.

Có thể thấy, “Ngày không hẹn” không chỉ là mô hình hay, cách làm hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính, mà còn thể hiện sự thay đổi trong tư duy và thái độ phục vụ người dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Đây cũng là hướng đi cần nhân rộng nhằm xây dựng chính quyền theo hướng gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân tốt hơn trong bối cảnh triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cho biết: “Mô hình “Ngày thứ Sáu không hẹn” giúp quá trình giải quyết thủ tục hành chính rút ngắn thời gian, tạo sự hài lòng cho người dân và cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp khi đến giao dịch tại trung tâm. Mô hình bắt đầu được thực hiện từ ngày 03/10/2025, trong thứ Sáu đầu tiên, chúng tôi đã giải quyết được hơn 200 hồ sơ và tiếp tục thực hiện liên tục trong thứ Sáu hàng tuần. Mô hình phục vụ mới đã nhận được phản hồi tốt, tạo sự hài lòng cho người dân, cơ quan và doanh nghiệp trên địa bàn”.

Nguồn: baohatinh.vn

AN GIANG: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Ngày 01/7/2025 trở thành dấu mốc đặc biệt trong tiến trình phát triển của tỉnh An Giang – khi không gian hành chính, kinh tế và xã hội được mở rộng, tạo tiền đề cho một giai đoạn bứt phá mới. Trên hành trình ấy, công tác cải cách hành chính được xem là “xương sống” của bộ máy công quyền, là thước đo niềm tin của người dân và doanh nghiệp đối với chính quyền địa phương.

Nỗ lực bứt phá từ dấu mốc ngày 01/7/2025

Thực hiện chủ trương đó, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã chỉ đạo đồng bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh Cải cách hành chính toàn diện, sâu rộng trên mọi lĩnh vực, bám sát Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch năm 2025. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thanh Phong nhấn mạnh: Tỉnh đã khẩn trương rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025, đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức địa phương hai cấp.

Trong 6 tháng đầu năm, An Giang đã kịp thời công bố và cập nhật danh mục thủ tục hành chính ban hành quy trình nội bộ và điện tử hóa giải quyết hồ sơ, đảm bảo minh bạch, đúng thời gian quy định. Hệ thống một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp vận hành ổn định, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tỉnh vẫn tồn tại những “điểm nghẽn” cần tháo gỡ: Một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế năng lực, thiếu kinh nghiệm trong thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số.

Kỹ năng số của người dân còn yếu, tâm lý e ngại, chưa tin tưởng dịch vụ công trực tuyến. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, xuống cấp, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số.

Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp mới

Theo Phó Chủ tịch Nguyễn Thanh Phong, thời gian tới, An Giang sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch, trong đó có ban hành Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2025, quy định chuẩn mực đạo đức công chức, và thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính năm 2025.

Tỉnh cũng đang chuẩn bị Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030, điều tra xã hội học, và phát động phong trào thi đua cải cách hành chính toàn tỉnh. Cùng với đó là xây dựng Hệ thống phần mềm báo cáo cải cách hành chính, tổ chức kiểm tra công vụ gắn với cải cách, và mở lớp bồi dưỡng chuyên đề cải cách hành chính cho đội ngũ công chức các cấp.

Về cải cách thể chế, An Giang sẽ tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, đồng thời rà soát, tổng hợp nội dung nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp chuyên đề.

Ngoài ra, tỉnh sẽ ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật, cũng như hướng dẫn vị trí việc làm, chuyển ngạch cho công chức pháp chế. Ủy ban nhân dân tỉnh còn chỉ đạo các sở, ban, ngành xử lý 223 nghị quyết và 312 quyết định do các cơ quan thuộc An Giang (cũ) và Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025, bảo đảm thống nhất sau khi sắp xếp địa giới hành chính.

Tập trung cải cách toàn diện trên năm lĩnh vực trọng tâm

Về cải cách thủ tục hành chính, tỉnh An Giang tập trung triển khai Nghị định 118/2025/NĐ-CP và Nghị quyết 66/NQ-CP của Chính phủ, về cơ chế “một cửa, một cửa liên thông” và cắt giảm thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh. Các sở, ngành được yêu cầu rà soát, đơn giản hóa và cập nhật kịp thời danh mục thủ tục hành chính, công bố đầy đủ thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan.

An Giang tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng công khai, minh bạch, phù hợp chức năng - nhiệm vụ. Tỉnh cũng chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp lại các trường cao đẳng công lập, theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời thẩm định hồ sơ thành lập, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp, hội cấp tỉnh.

Tỉnh tiếp tục tham mưu thực hiện nghiêm quy trình công tác cán bộ, từ tuyển dụng đến đánh giá, sử dụng, khen thưởng. Đồng thời, triển khai các quy trình tiếp nhận công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định, khách quan và công khai.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, thực hiện đồng bộ các Nghị định 151/2017/NĐ-CP, 114/2024/NĐ-CP và Nghị định số 50/2025/NĐ-CP về quản lý, sử dụng tài sản công. Tỉnh duy trì phần mềm quản lý, điều hành ngân sách, đồng thời áp dụng Thông tư số 23/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính để tăng hiệu quả sử dụng tài sản nhà nước.

Về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, tỉnh An Giang coi đây là trụ cột quan trọng của cải cách hành chính. Tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý – điều hành, trang bị thiết bị hiện đại cho các cơ quan, giúp tiết kiệm chi phí, thời gian, nâng cao hiệu quả công vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị duy trì hệ thống ISO điện tử, cập nhật phần mềm phù hợp cơ cấu tổ chức mới sau sáp nhập. Đồng thời, tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử các cấp, đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ cho mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Hướng tới nền hành chính chuyên nghiệp, phục vụ người dân

Với quyết tâm chính trị cao, sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo tỉnh và tinh thần đổi mới của đội ngũ công chức, An Giang đang khẳng định vị thế là một trong những địa phương tiên phong về cải cách hành chính ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Công tác cải cách hành chính không chỉ là nhiệm vụ quản lý, mà còn là cam kết của chính quyền đối với người dân và doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo thành công. Như khẳng định của Phó Chủ tịch Nguyễn Thanh Phong: “Cải cách hành chính là nền tảng để xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả phục vụ và niềm tin của nhân dân”.

Nguồn: baochinhphu.vn

GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ CÁN BỘ ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

Trong suốt tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn là lực lượng xung kích, tiên phong trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Trước những yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên vườn mình, đoàn viên, thanh niên cần chủ động, tích cực học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ, kỹ năng, sẵn sàng đón nhận những cơ hội và thử thách, đóng góp vào công cuộc đổi mới.

Những yêu cầu đặt ra đối với năng lực đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách trong kỷ nguyên vườn mình của dân tộc

Được xây dựng, rèn luyện và trưởng thành qua các thời kỳ đấu tranh cách mạng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bước vào thời kỳ mới, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã phát huy tốt những truyền thống quý báu, góp phần xây dựng thể hệ trẻ Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc; kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nêu cao đạo đức cách mạng, ý thức chấp hành pháp luật, sống có văn hóa, vì cộng đồng; có năng lực, bản lĩnh trong hội nhập quốc tế; có sức khỏe, tri thức, kỹ năng và tác phong công nghiệp trong lao động, sản xuất; xung kích, sáng tạo làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến.

Để thúc đẩy phát triển đất nước nhanh và bền vững, Đảng ta xác định tập trung vào những kế hoạch, mục tiêu là lợi thế, thế mạnh của thể hệ trẻ; đó là chuyển đổi số, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024, của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đặc biệt, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trực tiếp làm Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đây là cơ hội lớn để thanh niên phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo và cống hiến cho sự phát triển chung của đất nước.

Kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vườn mình của dân tộc đòi hỏi tổ chức đoàn phải quyết tâm hành động, vì có đổi mới tư duy, mới tạo được bước phát triển đột phá để phát triển.

Trong mọi giai đoạn cách mạng, Đảng, Nhà nước ta luôn đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu, tăng cường hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đây là một trong những yếu tố then chốt đưa Đảng trở thành người cầm lái vĩ đại, người thuyền trưởng tinh anh đưa con thuyền cách mạng Việt Nam vượt mọi thác ghềnh, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác⁽¹⁾.

Trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng cùng sự biến đổi nhanh chóng của tình hình, nhiều vấn đề về công tác thanh niên đã và đang đặt ra cần phải được xem xét một cách khách quan, khoa học, phù hợp với thực tiễn của đất nước; đòi hỏi phải tăng cường mạnh mẽ hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đoàn và công tác thanh niên. Để công tác đoàn và phong trào thanh niên thật sự vững mạnh, bên cạnh đổi mới

hình thức hoạt động, việc nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đoàn các cấp có ý nghĩa rất quan trọng; bởi vì, đây chính là lực lượng nòng cốt, trực tiếp chỉ đạo và tổ chức mọi hoạt động của tuổi trẻ.

Thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hệ thống tổ chức đảng các cấp, bộ máy nhà nước từ Trung ương tới cơ sở, tổ chức cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh từng bước được đổi mới, phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của từng tổ chức trong hệ thống chính trị được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan tham mưu, giúp việc đoàn cấp tỉnh, cấp xã được thực hiện đồng bộ, thống nhất với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách Trung ương Đoàn, đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy và sự định hướng của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Hướng dẫn số 65-HD/TWĐTN-TCKT, ngày 06/6/2025, về sắp xếp tổ chức, cán bộ và hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh, cấp xã, đã định hướng về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tham mưu, giúp việc các cấp, cụ thể như sau:

Đối với cấp tỉnh, ban công tác đoàn và thanh, thiếu nhi là đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ quan ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, đồng thời là cơ quan tham mưu, giúp việc của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, thành phố và là cơ quan thường trực của ủy ban kiểm tra tỉnh đoàn, thành đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh, Hội Sinh viên Việt Nam cấp tỉnh, Hội đồng Đội tỉnh, thành phố. Nhiệm vụ trọng tâm của ban công tác đoàn và thanh, thiếu nhi là tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đoàn viên, thanh niên. Tham mưu phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác quốc phòng, an ninh; triển khai các phong trào hành động, các chương trình đồng hành với thanh niên, thiếu nhi, các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ trì triển khai thực hiện. Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; tập hợp, vận động đoàn viên tích cực học tập, lao động, nâng cao trình độ, năng lực về mọi mặt; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên. Triển khai thực hiện *Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam* trên các địa bàn, nhằm tạo điều kiện để thanh niên phát triển toàn diện, phát huy vai trò xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đối với cấp xã, tổ chức đoàn cấp xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Sau khi sắp xếp tinh gọn bộ máy, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần tập trung vào việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, tăng cường gắn bó với đoàn viên; đồng thời, nâng cao hiệu quả hoạt động và hiệu lực quản lý.

Các hoạt động của Đoàn sau khi tinh gọn bộ máy cần tập trung cho cơ sở: Đẩy mạnh các hoạt động về cơ sở, trực tiếp đến với đoàn viên, thanh niên, lắng nghe ý kiến và giải quyết các

vấn đề đoàn viên, thanh niên đề xuất chính đáng. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động thông qua thay đổi cách thức tổ chức, triển khai các hoạt động của Đoàn để phù hợp hơn với tình hình thực tế và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên. Nâng cao chất lượng cán bộ đoàn gắn với tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách, đặc biệt là cán bộ đoàn ở cơ sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ, nhất là sử dụng hiệu quả các công cụ, phương tiện công nghệ thông tin để kết nối, trao đổi thông tin, tổ chức các hoạt động trực tuyến, tạo sự thuận tiện và thu hút thanh niên tham gia. Gắn kết với các phong trào, cuộc vận động, phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể để triển khai các phong trào, cuộc vận động của Đoàn, tạo sự lan tỏa và hiệu quả cao. Phát huy vai trò của thanh niên bằng việc tạo môi trường, điều kiện để thanh niên tham gia đóng góp ý kiến, hiến kế, tham gia vào các hoạt động của Đoàn, của địa phương, đơn vị.

Việc sắp xếp tinh gọn bộ máy không chỉ là thay đổi về mặt cơ học, mà là cơ hội để Đoàn đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Năng lực cán bộ đoàn chuyên trách cấu thành chủ yếu từ ba yếu tố: kiến thức, kỹ năng và thái độ để thực hiện công việc. Những yếu tố trên phải gắn với việc giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ đối với công tác đoàn, hội, đội, phong trào thanh niên, thiếu nhi.

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đội ngũ cán bộ đoàn cần có năng lực toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, kỹ năng mềm và khả năng thích ứng với sự thay đổi của thời đại; là những người tiên phong, gương mẫu, có bản lĩnh, trí tuệ và tinh thần trách nhiệm cao để dẫn dắt thanh niên tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cán bộ đoàn cần có kiến thức chuyên môn vững vàng, hiểu biết sâu sắc về các lĩnh vực liên quan đến công tác đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi, vận dụng kiến thức chuyên môn để nắm bắt, phân tích và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Cán bộ đoàn cần có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, điều hành các hoạt động của Đoàn; có khả năng quản lý, lãnh đạo, phân công, phối hợp công việc một cách hiệu quả; có khả năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá tình hình, xu hướng phát triển của thanh niên và xã hội, từ đó đề ra các giải pháp phù hợp. Trong thời đại công nghệ số, cán bộ đoàn cần có khả năng sử dụng thành thạo các thiết bị, phương tiện công nghệ thông tin, tận dụng tối đa các ứng dụng, nền tảng số để phục vụ cho công tác đoàn; giao tiếp, ứng xử khéo léo, linh hoạt, có khả năng truyền đạt thông tin, thuyết phục, tạo sự đồng thuận trong công việc và trong các hoạt động của Đoàn; đồng thời, thích ứng nhanh với những thay đổi của môi trường, của xã hội, của khoa học - công nghệ, từ đó có những điều chỉnh phù hợp trong công tác. Cán bộ đoàn cần có khả năng lãnh đạo, truyền cảm hứng, tạo động lực cho thanh niên tham gia vào các hoạt động của Đoàn, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của thanh niên.

Về thái độ, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, cán bộ đoàn phải có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, luôn đặt lợi ích của Đảng, Tổ quốc và nhân dân lên trên hết. Cán bộ đoàn có lối sống giản dị, lành mạnh, trung thực, khiêm tốn, cầu tiến, luôn đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác, cái tiêu cực, giữ gìn phẩm chất người cán bộ đoàn; có ý thức sâu sắc về trách nhiệm của mình đối với công việc,

đối với tổ chức và đối với thanh niên, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Cán bộ đoàn có bản lĩnh chính trị, kiên định và sẵn sàng đối mặt với những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, phải có tinh thần chủ động, sáng tạo, luôn đổi mới, tìm tòi các phương pháp, cách thức hoạt động phù hợp với xu thế phát triển của thời đại; phải có tinh thần học tập suốt đời, không ngừng nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu của công việc và của sự phát triển của xã hội.

Đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách hiện nay về cơ bản được giáo dục, rèn luyện và trưởng thành từ thực tế; vì vậy, họ có lập trường, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, các kỹ năng công tác đáp ứng theo tiêu chí chức danh cán bộ hiện hành và Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; không ngừng học tập, trau dồi kinh nghiệm thực tế tại cơ sở, năng nổ, nhiệt tình, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ đoàn là lực lượng tiên phong, gương mẫu trong công tác, lao động, học tập, sinh hoạt; đi đầu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân, gia đình, đoàn viên, thanh niên thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong phát động và tổ chức thực hiện các phong trào của tuổi trẻ địa phương.

Các cấp bộ đoàn đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, tăng cường phát huy dân chủ trong công tác cán bộ; thực hiện quản lý, sử dụng cán bộ bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định. Việc tạo nguồn, tuyển dụng cán bộ đoàn trong cả hệ thống thường xuyên được tăng cường, đáp ứng tốt hơn yêu cầu công tác cán bộ trong thời kỳ mới. Việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Quy chế, trong đó quy định cụ thể các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, độ tuổi của cán bộ đoàn các cấp là căn cứ, cơ sở quan trọng giúp tổ chức đoàn chuẩn hóa đội ngũ cán bộ từ Trung ương tới cơ sở; đội ngũ cán bộ được trẻ hóa, sát với độ tuổi thanh niên, bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, phẩm chất đạo đức, trung thành với lý tưởng của Đảng, của tổ chức đoàn, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, xung kích đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

Một số giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ

Để tiếp tục phát huy vai trò động lực của công tác đoàn trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc trong tổ chức đoàn, thể chế chủ trương của Đảng về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đoàn làm tốt công tác lựa chọn cán bộ đoàn, coi trọng chất lượng và lấy chất lượng làm chính. Cần chú ý đến cơ cấu song phải lấy tiêu chuẩn làm cơ sở. Lựa chọn cán bộ đoàn, ngoài việc căn cứ vào bằng cấp, độ tuổi, năng lực, trình độ chuyên môn, phải chú ý xem xét

cả sức khỏe, năng khiếu, khả năng diễn đạt ngôn ngữ, phải thông qua hoạt động thực tiễn công tác đoàn và phong trào thanh niên để lựa chọn những người có trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có khả năng vận động, tập hợp thanh niên, được đoàn viên, thanh niên yêu mến, tín nhiệm.

Thứ hai, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng

Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với bố trí, sử dụng cán bộ đoàn. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đoàn, nhất là cán bộ đoàn cơ sở vững chuyên môn, giỏi kỹ năng, có phẩm chất đạo đức tốt.

Cần cập nhật nội dung đào tạo, bồi dưỡng theo hướng hiện đại, gắn với yêu cầu thực tiễn của công tác đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi, đặc biệt là các kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Chú trọng đào tạo các “kỹ năng mềm”, như kỹ năng lãnh đạo, giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, quản lý thời gian, thuyết trình, sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm cán bộ đoàn tiếp cận và sử dụng thành thạo các công cụ, phần mềm, nền tảng số, đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh chuyển đổi số, có khả năng sử dụng các nền tảng công nghệ thông tin, các phương tiện truyền thông xã hội, ứng dụng di động để kết nối, trao đổi thông tin, tương tác với đoàn viên, thanh niên, tổ chức các hoạt động đoàn trực tuyến, tạo điều kiện cho đoàn viên, thanh niên tham gia các hoạt động đoàn mọi lúc, mọi nơi.

Kết hợp đào tạo trực tiếp tại các trung tâm, học viện với đào tạo trực tuyến, các buổi chia sẻ kinh nghiệm, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, thực tế tại cơ sở để cán bộ đoàn có cơ hội học hỏi, trao đổi, nâng cao kiến thức và kỹ năng.

Thứ ba, về thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ đoàn chuyên trách

Tổ chức đoàn tiếp tục tham mưu để đẩy nhanh thực hiện cải cách chính sách tiền lương gắn với vị trí việc làm, từng bước bảo đảm và nâng cao đời sống của đội ngũ cán bộ đoàn các cấp. Đây chính là động lực giúp cán bộ đoàn chuyên tâm cho công việc, khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, nâng cao động lực và hiệu quả làm việc, tinh thần cống hiến; tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời và thích đáng đối với các cán bộ đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ, dám nói, dám nghĩ, dám làm, chủ động, sáng tạo; lấy đó làm căn cứ để đánh giá trước khi xếp loại, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động, luân chuyển theo hướng ưu tiên bố trí, sử dụng cán bộ có tư duy đổi mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả cao; xét nâng ngạch công chức, nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định của pháp luật đối với những đề xuất đổi mới, sáng tạo được đánh giá là hoàn thành.

Thứ tư, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ đoàn về sự cần thiết phải bồi dưỡng năng lực thực tiễn công tác

Tự thân cán bộ đoàn chuyên trách phải luôn tự “làm mới” mình bằng việc học tập, tự trang bị kiến thức, kỹ năng công tác, nắm bắt nhanh nhạy tâm tư, nguyện vọng, xu thế vận động và phát triển của đoàn viên, thanh niên.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần làm cho đội ngũ cán bộ đoàn nhận biết rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bồi dưỡng năng lực thực tiễn công tác trong thời kỳ mới; quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp lớn

của Đảng, của Đoàn nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới công tác cán bộ đáp ứng những yêu cầu mới đang đặt ra. Cán bộ đoàn cần cụ thể hóa những kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước thành chương trình hành động cụ thể, thiết thực; tổ chức cho đoàn viên, thanh niên nắm và hiểu rõ nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, văn hóa, xã hội là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; từ đó, đề ra các cách thức, biện pháp đoàn kết, tập hợp đoàn viên, thanh niên đúng, trúng, phát huy được tính xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách là một trong những khâu đặc biệt quan trọng trong việc duy trì sự phát triển của mỗi tổ chức đoàn các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi trong giai đoạn mới. Qua đó, tổ chức đoàn ngày càng được củng cố và phát triển; mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên được mở rộng; nhận thức chính trị của đoàn viên từng bước được nâng lên; đồng thời, xây dựng được một đội ngũ cán bộ đoàn năng động, có trình độ chuyên môn, trở thành nguồn cán bộ kế cận tin cậy của Đảng, chính quyền và tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp.

*Đặng Cao Cường – PGS.TS Lê Mạnh Hùng
Trường Đại học Công đoàn*

(1) Xem: GS, TS Tô Lâm: “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, *Tạp chí Cộng sản*, số 1.050 (tháng 11-2024), tr. 12

TĂNG TRƯỞNG TRÊN 10%: BÀI KIỂM TRA QUAN TRỌNG VỀ NỘI LỰC VÀ SÁNG TẠO

Khi Quốc hội thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên cho năm 2026, Việt Nam không chỉ đặt ra một con số thống kê, mà còn khai mở một hành trình mới, nơi sức bật nội lực của doanh nghiệp, năng lực quản trị, và tư duy đổi mới và sáng tạo sẽ quyết định sự thành công.

Đây là thời điểm mà năng lực sáng tạo, tri thức và kết nối chuỗi giá trị toàn cầu trở thành trọng tâm để đất nước có thể vươn lên vượt bầy thu nhập trung bình và khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng thế giới.

Tăng trưởng hai con số: Cơ hội và áp lực

Mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên là một thách thức lớn, phản ánh cả khát vọng và trách nhiệm của Việt Nam trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động mạnh.

Ở góc nhìn vĩ mô, Tiến sĩ Lê Duy Bình, Giám đốc Economica Việt Nam, nhận định: dù chịu nhiều cú sốc trong giai đoạn 5 năm qua, Việt Nam vẫn duy trì được đà tăng trưởng khá khi nhiều năm đạt trên 6,5% và có thời điểm vượt 8%. “Điều đó phản ánh năng lực nội sinh và sức chống chịu của nền kinh tế ngày càng được củng cố”, Tiến sĩ Lê Duy Bình nói.

Theo Tiến sĩ Lê Duy Bình, với nền tảng ổn định vĩ mô, chính trị và niềm tin của nhà đầu tư, triển vọng năm 2026 khả quan, có thể cao hơn năm nay, dù 10% vẫn là thách thức. Động lực tăng trưởng trước hết đến từ xuất khẩu, khi kinh tế toàn cầu được hỗ trợ bởi xu hướng nói lỏng tiền tệ, đặc biệt ở Mỹ. Quan hệ thương mại Việt - Mỹ đang bình thường hóa về thuế, góp phần mở rộng thương mại song phương. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm nay dự kiến đạt 800-850 tỉ đô la Mỹ, phản ánh sức cạnh tranh và niềm tin quốc tế.

Đầu tư công là trụ cột thứ hai, với tiến độ giải ngân cải thiện rõ rệt và nhiều công trình hạ tầng lớn sắp hoàn thành. Đầu tư tư nhân và FDI phục hồi mạnh nhờ tháo gỡ pháp lý và Nghị quyết 68, khơi thông tinh thần doanh nghiệp. Vốn FDI giải ngân tăng, số doanh nghiệp mới và quay lại hoạt động nhiều hơn cho thấy những tín hiệu rất tích cực.

Tiêu dùng nội địa, với tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tăng 9-11%, tiếp tục là động lực quan trọng. Tuy nhiên, Tiến sĩ Lê Duy Bình lưu ý rằng tăng trưởng 2026 còn phụ thuộc khả năng kiểm soát rủi ro về chính sách tiền tệ, lạm phát, nợ công và cách thức chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng hiệu quả và bền vững thay vì chỉ mở rộng quy mô.

Nhìn rộng hơn, Việt Nam đang đứng trước cơ hội từ dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu. Các nhà đầu tư FDI tìm kiếm điểm đến thay thế Trung Quốc, tạo điều kiện cho Việt Nam thu hút vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản trị. Đây chính là cửa ngõ để khu vực tư nhân Việt bứt phá, nếu doanh nghiệp đủ năng lực tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Khơi dậy nội lực - vai trò trung tâm của khu vực tư nhân

Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền, Đại học Nguyễn Tất Thành, nhận định mục tiêu 10% là khát vọng lớn nhưng khả thi, nếu Việt Nam khai thác đúng các động lực. Theo Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền, dòng vốn FDI vẫn đổ mạnh vào Việt Nam nhờ chính trị ổn định, chi phí cạnh

tranh và vị trí chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Xuất khẩu duy trì đà mở rộng nhờ mạng lưới FTA rộng khắp, trong khi đầu tư công và tiêu dùng nội địa được đẩy mạnh tạo không gian tăng trưởng cho khu vực tư nhân.

Tuy nhiên, Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền cảnh báo thách thức lớn là tỷ lệ nội địa hóa thấp và sự liên kết yếu giữa FDI, tư nhân và nhà nước. “Ba dòng chảy này vẫn vận hành như ba dòng tách biệt. Nếu không có cơ chế phối hợp và chia sẻ lợi ích rõ ràng, nền kinh tế sẽ thiếu sức bật nội sinh”, Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền phân tích.

Theo Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền, điều Việt Nam cần lúc này không chỉ là tăng tốc mà còn là tái cấu trúc để phát triển bền vững, dựa trên nền công nghiệp có khả năng tự chủ và kết nối chuỗi giá trị toàn cầu, đặc biệt là “nâng tầm” khu vực tư nhân phát triển.

Đồng quan điểm, ông Lê Mai Hữu Lâm, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị điện Công nghiệp Cát Vạn Lợi, nhấn mạnh rằng tăng trưởng bền vững phải dựa vào nội lực doanh nghiệp Việt, không thể chỉ dựa vào đầu tư công hay FDI.

Ông Lê Mai Hữu Lâm chỉ ra rằng, khu vực tư nhân còn yếu, nhiều tháng xuất khẩu giảm, phần lớn doanh nghiệp vận hành theo kiểu gia đình, thiếu chiến lược dài hạn và năng lực R&D. Nếu không đầu tư cho khoa học, giáo dục và đổi mới quản trị, rất khó bứt phá.

Chi phí đất đai và vốn vay cũng là rào cản lớn như giá thuê đất khu công nghiệp ở Củ Chi lên tới 250 đô la/m² cho 50 năm, khiến sản xuất kém cạnh tranh. “Nhiều người chọn đầu tư tài chính thay vì làm nhà máy”, ông Lê Mai Hữu Lâm dẫn chứng.

Ông Lê Mai Hữu Lâm đánh giá cao chương trình đào tạo 10.000 doanh nhân của Chính phủ và Hội Doanh nhân Việt Nam, giúp hình thành đội ngũ lãnh đạo tư duy hiện đại, hiệu suất chơi quốc tế. “Không thể đi thuyền thúng mà ra biển lớn. Ông chủ doanh nghiệp phải thay đổi trước thì tổ chức mới thay đổi được”, ông Lê Mai Hữu Lâm nhấn mạnh.

“Giải phóng” năng lực tăng trưởng

Theo các chuyên gia, chi phí lao động tăng, tài nguyên cạn kiệt và yêu cầu phát triển bền vững buộc Việt Nam phải tìm động lực mới. Thay vì “tăng trưởng theo số lượng”, Việt Nam cần hướng tới “tăng trưởng theo chất lượng” bằng cách nâng tỷ lệ nội địa hóa, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, phát triển công nghệ nội sinh và nhân lực chất lượng cao.

Chuyên gia kinh tế Tiến sĩ Lê Đăng Doanh nhấn mạnh, để vượt giới hạn hiện tại, Việt Nam phải nâng cao năng lực nội tại, phát triển doanh nghiệp trong nước, thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

Các chính sách cải cách hành chính, giảm thủ tục, chống tham nhũng, xây dựng chính phủ điện tử và nền kinh tế số là yếu tố then chốt tạo môi trường kinh doanh minh bạch, hiệu quả hơn. Đồng thời, cần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khuyến khích sáng tạo, đổi mới công nghệ và xây dựng thương hiệu quốc gia để gia tăng giá trị sản phẩm.

Theo ông Phạm Xuân Hồng, Chủ tịch Hiệp hội Dệt may - Thời trang Thành phố Hồ Chí Minh, khu vực tư nhân có thể đóng vai trò then chốt nếu được hỗ trợ đúng hướng. Trong ngành dệt may, tư nhân chiếm 80% quy mô, giữ vai trò chủ lực, nhưng đang chịu áp lực lớn về vốn, chi phí mặt bằng và thuế đất.

Ông Phạm Xuân Hồng nhấn mạnh: “Nếu Nhà nước hỗ trợ tín dụng ưu đãi, giảm thuế đất, mở rộng hạ tầng, chỉ cần 80% khối tư nhân này phát triển thêm, ngành dệt may hoàn toàn có thể góp phần đáng kể để đạt mục tiêu tăng trưởng 10%”.

Các chuyên gia phân tích rằng, để đạt 10% GDP, tỷ lệ đầu tư phải đạt 40-45% GDP, FDI chiếm 6-10% GDP, xuất khẩu tăng 15%/năm, năng suất lao động tăng 7-9%/năm... Đây là những chỉ tiêu cao, đòi hỏi giải pháp đồng bộ: mở rộng tín dụng, phát triển hạ tầng điện, đường, trạm, hạ tầng kỹ thuật số và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ.

Ngoài dệt may, các ngành như điện tử, cơ khí, logistics và công nghệ cao cũng cần được ưu tiên, vì đây là những lĩnh vực có thể tạo giá trị gia tăng lớn, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Sự liên kết giữa FDI và doanh nghiệp nội địa trong các ngành này sẽ quyết định mức độ thành công của cú nhảy 10%.

Nhìn tổng thể, Việt Nam cần một hành trình đánh thức sức bật nội lực, nơi ba dòng lực (tư nhân, FDI và nhà nước) được kết nối và cộng hưởng. Khi điều này thành hiện thực, tăng trưởng 10% sẽ trở thành cú nhảy thực chất, phản ánh khả năng sáng tạo, năng lực quản trị và nội lực Việt Nam.

Tăng trưởng hai con số là thách thức, nhưng cũng là cơ hội để đổi mới mô hình, phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy sáng tạo và nâng cao năng suất. Sức bật nội sinh, công nghệ, chất lượng nhân lực và sự liên kết giữa tư nhân, FDI và nhà nước là chìa khóa.

Khi các trụ cột này đồng hành, Việt Nam không chỉ đạt mục tiêu GDP hai con số mà còn đặt nền móng vững chắc cho tăng trưởng bền vững, biến khát vọng thành cú nhảy mạnh mẽ, bứt phá khỏi bẫy thu nhập trung bình.

Nguồn: thesaigontimes.vn

TRAO QUYỀN GẮN VỚI TRÁCH NHIỆM: CHÌA KHÓA HIỆU QUẢ Ở CẤP PHƯỜNG, XÃ

Từ ngày 01/7/2025, cả nước nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng áp dụng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Trong quá trình triển khai mô hình, thực tiễn tại phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy con người chính là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả quản trị và chất lượng phục vụ nhân dân.

Phát huy nguồn nhân lực tại chỗ

Đội ngũ công chức và người hoạt động không chuyên trách ở phường, xã hiện đang đảm nhận khối lượng công việc tăng gấp nhiều lần so với trước. Trong bối cảnh cải cách hành chính, chuyển đổi số mạnh mẽ, tinh gọn bộ máy nhưng vẫn bảo đảm hiệu quả phục vụ nhân dân, việc phát huy nguồn nhân lực tại chỗ, nhất là đội ngũ người hoạt động không chuyên trách là giải pháp khả thi, tiết kiệm ngân sách và tăng tính ổn định cho cơ sở.

Tại phường Tân Sơn Hòa, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cũng đang là lực lượng nòng cốt trong công tác dân vận, quản lý địa bàn, hỗ trợ thực hiện công tác hành chính công và tuyên truyền chính sách.

Đây là lực lượng đã am hiểu địa bàn dân cư, gắn bó với cơ sở và có thể đảm nhận nhiều vị trí công việc của phường. Tuy nhiên, chế độ chính sách, phụ cấp, tiền lương còn chưa tương xứng, chưa đủ khuyến khích.

Từ thực tiễn này, kiến nghị sớm hoàn thiện thể chế và hướng dẫn thực thi đối với địa phương cấp phường, xã để tiếp tục khắc phục những quy định còn vướng, nhằm phù hợp với đặc thù của các đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh. Kiến nghị cho phép duy trì cơ chế linh hoạt, cho phép địa phương được kéo dài hoặc tái bố trí những người hoạt động không chuyên trách có năng lực, uy tín, am hiểu địa bàn dân cư, gắn bó địa phương, là “cánh tay nối dài” của chính quyền cơ sở trong công tác dân vận, quản lý địa bàn và tuyên truyền chính sách.

Cần xây dựng, hoàn thiện các chính sách theo hướng phân quyền mạnh hơn cho cấp phường, xã, bảo đảm địa phương có đủ thẩm quyền và nguồn lực để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phục vụ Nhân dân. Theo đó, các chính sách về vị trí việc làm, khung năng lực, định biên tối thiểu, chế độ phụ cấp và cơ chế khuyến khích cần được xây dựng thống nhất, phù hợp với đặc thù cường độ công việc tại cơ sở, nhằm tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ phường, xã phát huy hiệu quả vai trò của mình.

Nâng cao thẩm quyền, vai trò của Hội đồng nhân dân phường, xã

Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện ý chí và nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Tuy nhiên, thực tế cho thấy Hội đồng nhân dân phường hiện chưa được trao đủ thẩm quyền quyết định nhiều vấn đề dân sinh, dẫn đến quá trình triển khai tại cơ sở còn phụ thuộc vào cấp trên.

Cần tăng thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân phường, xã trong những lĩnh vực gắn trực tiếp với đời sống người dân, như quyết định chủ trương đầu tư, sửa chữa, chỉnh trang các công trình công cộng tại địa phương; xem xét, cho ý kiến đối với các chương trình phát triển kinh tế- xã hội cộng đồng, trong đó có việc sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí đất công, tài sản công.

Trao quyền phải đi đôi với trách nhiệm, kèm theo cơ chế giám sát minh bạch sẽ giúp Hội đồng nhân dân phường, xã thực sự phát huy vai trò “cầu nối” giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; góp phần củng cố niềm tin của người dân đối với chính quyền cơ sở.

Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp

Để chủ trương “xây dựng chính quyền địa phương hiện đại, phục vụ nhân dân” đi vào cuộc sống, cần triển khai đồng bộ các giải pháp:

Về cơ chế tài chính: Cho phép địa phương chủ động một phần ngân sách nhằm xử lý kịp thời các nhu cầu dân sinh, duy tu hạ tầng, chỉnh trang cảnh quan.

Về cơ chế nhân lực: Quản lý và giao biên chế hợp lý; bổ sung, hoàn thiện chính sách tiền lương, thu nhập, phụ cấp và đào tạo, phù hợp với khối lượng và đặc thù công việc ở cấp phường.

Về cơ chế pháp lý: Rà soát và bổ sung quy định liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, xã bảo đảm tính thống nhất, đầy đủ và thông suốt.

Về cơ chế giám sát: Tăng cường vai trò của nhân dân trong giám sát đầu tư công, quy hoạch, dịch vụ công; bảo đảm mọi quyết sách xuất phát từ thực tiễn cuộc sống.

Nguồn: nld.com.vn

NGHỊ ĐỊNH SỐ 289/2025/NĐ-CP: HIỆN THỰC HÓA ĐỘT PHÁ TRONG XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP là một bước cụ thể, hiện thực hóa quan trọng trong thực hiện mục tiêu đổi mới, tạo đột phá cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật vào trong thực tiễn với nhiều điểm mới, điểm nhấn quan trọng về cơ chế tài chính.

Để làm rõ hơn về những điểm nhấn quan trọng của Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/11/2025 do Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng ký ban hành, phóng viên Báo điện tử Chính phủ đã có trao đổi với ông Nguyễn Hồng Hải, Vụ trưởng Vụ Pháp luật Dân sự-Kinh tế, Bộ Tư pháp xung quanh vấn đề này.

- Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Vậy xin ông cho biết những điểm mới, điểm nhấn quan trọng trong Nghị định này là gì?

Ông Nguyễn Hồng Hải: Thời gian qua, các cấp có thẩm quyền đã thể hiện sự quan tâm và quyết tâm chính trị rất lớn đối với việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật khi trong một thời gian ngắn, chúng ta đã có các văn bản liên quan đến đổi mới, tạo đột phá cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, từ Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị cho đến Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội, và gần đây là Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong đó, việc Chính phủ đã ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP có thể nói là một bước cụ thể, hiện thực hóa quan trọng trong thực hiện mục tiêu đổi mới, tạo đột phá cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật vào trong thực tiễn đúng với tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 197/2025/QH15, với những điểm mới, điểm nhấn quan trọng về cơ chế tài chính.

Có thể kể đến như: Việc đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, trình tự, thủ tục thanh, quyết toán để các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ, hoạt động được giao tập trung thêm thời gian thực hiện công tác chuyên môn trên cơ sở áp dụng cơ chế thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trên sản phẩm hoàn thành;

Tăng cường, nâng cao khả năng thu hút hợp lý nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia vào công tác xây dựng pháp luật với cơ chế áp dụng thù lao, thuê khoán; tạo cơ chế thu hút nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong nước bên cạnh nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm thông qua Quỹ hỗ trợ xây dựng chính sách, pháp luật, từ đó bảo đảm hơn về nguồn kinh phí, đáp ứng kịp thời cho các dự án, nhiệm vụ, hoạt động chưa được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoặc cần bổ sung kinh phí nhằm tạo thay đổi đột phá, tích cực, hiệu quả, bền vững về xây dựng pháp luật...

- Nghị định số 289/2025/NĐ-CP được kỳ vọng tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Những cơ chế, chính sách đặc biệt nào được thiết kế để bảo đảm tính linh hoạt, thực chất trong thực thi pháp luật, thưa ông?

Ông Nguyễn Hồng Hải: Trên cơ sở bám sát mục tiêu tạo đột phá trong xây dựng pháp luật, việc vừa bảo đảm được tính thực chất, hiệu quả vừa có tính linh hoạt, thuận lợi trong tổ chức thực hiện đã được đặt ra trong suốt quá trình xây dựng Nghị định.

Trong đó, để bảo đảm tính linh hoạt, thực chất trong thực thi, bên cạnh nguyên tắc chung cần phải tuân thủ trong áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt được xây dựng trên cơ sở bám sát quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, nguyên tắc tại Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP đã minh bạch hóa về danh mục nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật, áp dụng thù lao, thuê khoán gắn với các định mức khoán chi; về áp dụng phương thức khoán chi với hồ sơ thanh, quyết toán cụ thể...

Bên cạnh đó, tính linh hoạt trong thực hiện cũng được bảo đảm khi Nghị định quy định, ghi nhận về quyền của người đứng đầu đơn vị thực hiện nhiệm vụ, hoạt động trong quyết định điều chỉnh nội dung chi, định mức chi trong thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động; về việc người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền xây dựng lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thông tư, thông tư liên tịch, nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp, quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động quyết định hoặc ban hành quy định/quy chế để áp dụng, phù hợp với tính đa dạng của các loại văn bản cũng như thực tiễn việc thực hiện nhiệm vụ, hoạt động tại các cơ quan, đơn vị...

- Nghị định quy định danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế. Ông đánh giá như thế nào về quy định này? Tác động của Nghị định này đối với chất lượng, tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước ra sao, thưa ông?

Ông Nguyễn Hồng Hải: Việc Chính phủ quy định cụ thể về danh mục, nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP là phù hợp với nội dung được Quốc hội giao tại Nghị quyết số 197/2025/NĐ-CP.

Xét trên phương diện tổ chức thực hiện thì đây là cơ sở quan trọng để tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể liên quan căn cứ, triển khai thực hiện, bảo đảm cho việc nhanh chóng đưa chủ trương, đường lối, chính sách của cấp có thẩm quyền vào thực tiễn, qua đó, thúc đẩy tiến độ, chất lượng của công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Ở chiều ngược lại, việc cụ thể hóa này cũng là cơ sở để bảo đảm việc kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm hiệu quả của việc kiểm tra, kiểm soát và bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

- Để Nghị định số 289/2025/NĐ-CP nhanh chóng phát huy hiệu quả, theo ông, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan cần tập trung vào những nhiệm vụ ưu tiên nào trong thời gian tới?

Ông Nguyễn Hồng Hải: Đề Nghị định số 289/2025/NĐ-CP nhanh chóng phát huy hiệu quả thì các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, địa phương cần sớm có các phương án để triển khai đồng bộ cơ chế, chính sách tại Nghị định.

Trong đó, cần nghiên cứu, quán triệt, bảo đảm tuân thủ đúng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt được quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 và tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP; từ cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quy định tại Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP, nhanh chóng triển khai rà soát, lập dự toán để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định nhằm bảo đảm kinh phí kịp thời, đúng, đủ, quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, trên cơ sở thẩm quyền được quy định tại Nghị định, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ trên thực tiễn thực hiện nhiệm vụ, hoạt động liên quan để xem xét, chủ động ban hành văn bản hướng dẫn, quy định, quy chế áp dụng nội bộ, bảo đảm tính minh bạch, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Về phía Bộ Tư pháp, bên cạnh việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Chính phủ giao tại Nghị định, chúng tôi sẽ phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách tại Nghị định, bảo đảm mục tiêu đổi mới, tạo đột phá trong xây dựng pháp luật.

Nguồn: baohinhphu.vn

NIỀM TIN VÀ SỰ BỀN VỮNG: TÂM NHÌN CỦA THỦ TƯỚNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở

Cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản sáng ngày 11/11/2025 do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì đã gửi đi một thông điệp mạnh mẽ: phát triển nhà ở không chỉ là câu chuyện của mái ấm, mà là trụ cột của an sinh xã hội và động lực then chốt của nền kinh tế thực.

Trong bối cảnh thị trường bất động sản Việt Nam, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính không dừng ở các biện pháp kỹ thuật, mà chạm đến tư duy thể chế và đạo lý phát triển.

Theo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, chính sách nhà ở phải được nhìn nhận như một cam kết xã hội- phản ánh trực tiếp chất lượng quản trị quốc gia. Nhà ở là để phục vụ đa số người dân, không thể trở thành công cụ đầu cơ hay trục lợi. Những hành vi móc ngoặc, xét duyệt sai đối tượng trong phát triển nhà ở xã hội cần được xử lý ngay và nghiêm, vì đó không chỉ là sai phạm kinh tế mà còn là sự phản bội lại tinh thần nhân văn của chính sách.

Song song, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính để người dân không còn phải “lòng vòng”, mất thời gian và chi phí cho quyền cơ bản của mình là được an cư hợp pháp. Phân công cho từng bộ, ngành, địa phương phải rõ

người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm để chính sách đi vào thực chất chứ không dừng ở khẩu hiệu.

Những chỉ đạo này thể hiện rõ tư duy quản trị kết quả và tư duy phát triển bền vững mà Chính phủ đang theo đuổi. Ở đó, thị trường bất động sản không chỉ vì lợi nhuận, mà là một hệ sinh thái xã hội - nơi niềm tin, công bằng và kỷ luật chính sách phải được tái thiết. Một thị trường lành mạnh phải được xây trên nền tảng niềm tin xã hội, chứ không thể dựa vào bong bóng tài sản.

Bài học từ nhiều nền kinh tế lớn là lời cảnh tỉnh đắt giá; chứng minh rằng, khi thị trường nhà ở rời xa nhu cầu thật, hậu quả không chỉ là suy giảm kinh tế mà còn là khủng hoảng niềm tin.

Vì thế, kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp này có ý nghĩa đặc biệt sâu sắc.

Thông điệp ấy không chỉ là một chỉ đạo hành chính, mà là một tầm nhìn thể chế mới-hướng tới một thị trường bất động sản lành mạnh, nhân văn và bền vững.

Những định hướng chiến lược từ kết luận của Thủ tướng

Cuộc họp ngày 11/11/2025 không đơn thuần tổng kết tình hình, mà mở ra một khung tư duy phát triển dài hạn cho chính sách nhà ở Việt Nam. Trong đó, nổi bật lên năm định hướng chiến lược.

Thứ nhất, nhà ở là trụ cột của chính sách an sinh và ổn định xã hội. Ở một quốc gia có thu nhập trung bình, đảm bảo mỗi gia đình có thể sở hữu hoặc thuê một căn nhà phù hợp không chỉ là mục tiêu kinh tế, mà là cam kết công bằng xã hội. Khi nhà ở trở nên xa tầm với, niềm tin vào thể chế cũng bị xói mòn. Do đó, phải kiên quyết loại bỏ tiêu cực, trục lợi trong phát triển nhà ở xã hội- trả lại ý nghĩa nhân văn ban đầu của chính sách.

Thứ hai, thị trường bất động sản là tấm gương phản chiếu chất lượng thể chế. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thẳng thắn chỉ ra rằng các vướng mắc lớn nhất hiện nay không nằm ở vốn hay cung cầu, mà nằm ở thể chế, quy hoạch và thủ tục hành chính. Một dự án hợp pháp không thể mất 5-7 năm mới được phê duyệt, vì điều đó không chỉ làm đội chi phí và triệt tiêu cơ hội kinh doanh, mà còn là sự lãng phí nghiêm trọng.

Vì vậy, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu xây dựng một quy trình, trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng nhà ở và bất động sản thống nhất trên phạm vi toàn quốc, rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư xuống chỉ còn 3–6 tháng thay vì 2 năm như hiện nay. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh nguyên tắc “6 rõ” – rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả- để từng khâu trong chuỗi xử lý phải có người chịu trách nhiệm cụ thể.

Đây là bước đi thể hiện rõ tư duy “Chính phủ phục vụ”: cơ quan nhà nước phải coi việc tháo gỡ thủ tục cho người dân và doanh nghiệp là nhiệm vụ, không phải là “ân huệ”. Chỉ khi bộ máy hành chính vận hành minh bạch, có thời hạn rõ ràng và có trách nhiệm cá nhân, thị trường mới có thể vận hành hiệu quả và công bằng.

Thứ ba, phát triển thị trường phải có kỷ luật và trách nhiệm. Nhà nước không cứu doanh nghiệp yếu kém, mà cứu niềm tin thị trường. Cần phân biệt rạch ròi giữa “đầu tư thật” và

“đầu cơ ngắn hạn”. Khi niềm tin được bảo vệ, thị trường sẽ tự phục hồi mà không cần can thiệp cực đoan.

Thứ tư, cải cách thể chế phải đi đôi với minh bạch dữ liệu. Không có thị trường lành mạnh nếu dữ liệu bị bung kín. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ đạo xây dựng hệ thống dữ liệu quốc gia về nhà ở và thị trường bất động sản, cập nhật thường xuyên và công bố công khai. Minh bạch không chỉ là yêu cầu quản trị hiện đại, mà còn là vũ khí mạnh nhất chống đầu cơ và thao túng giá.

Cuối cùng, lấy niềm tin làm nền tảng, công bằng làm định hướng, và trách nhiệm làm thước đo. Khi người dân tin vào pháp luật, tin rằng chính sách bảo vệ quyền lợi của họ, dòng vốn và năng lượng phát triển sẽ tự chảy đúng hướng. Ngược lại, nếu niềm tin sụp đổ, không một gói tín dụng nào có thể cứu được thị trường.

Tránh “vết xe đổ” của các nước

Không quốc gia nào tránh khỏi chu kỳ thăng trầm của thị trường bất động sản, nhưng những sai lầm của người đi trước là tấm gương quý giá.

Việt Nam hiện cũng đối mặt với những nguy cơ tiềm ẩn khi giá nhà tăng nhanh hơn thu nhập. Nếu không kiểm soát từ sớm, nền kinh tế có thể rơi vào “bẫy tài sản”, nơi lợi nhuận dễ nhất lại đến từ đầu cơ chứ không phải lao động.

Giải pháp căn bản là chuyển trọng tâm từ đầu cơ sang đầu tư thực: đánh thuế vào hành vi lướt sóng và bỏ trống nhà, trong khi khuyến khích đầu tư vào nhà ở xã hội, nhà cho thuê và công trình xanh. Đất đai phải trở lại đúng vai trò- nguồn lực phát triển, không phải mỏ khai thác lợi nhuận.

Cùng với đó, thay vì “thu một lần từ đất”, phải “thu bền vững từ giá trị gia tăng của hoạt động kinh tế”. Địa phương phải đi lên từ phát triển hạ tầng, dịch vụ, công nghiệp và du lịch.

Cuối cùng, cần đặc biệt bảo vệ người mua nhà- nhóm yếu thế nhất nhưng cũng là người giữ nhịp thở cho thị trường. Khi người dân mất niềm tin, toàn bộ thị trường sẽ tê liệt. Vì vậy, có thể nghiên cứu áp dụng cơ chế tài khoản phong tỏa: tiền người mua nộp vào ngân hàng, chỉ được chuyển cho chủ đầu tư khi dự án đạt đúng tiến độ và yêu cầu kỹ thuật. Cùng với đó, phải bắt buộc chủ đầu tư có bảo lãnh của ngân hàng, để nếu chậm bàn giao hoặc không hoàn thành, người mua được hoàn trả tiền.

Song song, Ngân hàng Nhà nước cần kiểm tra sức chịu đựng của hệ thống tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản, bằng cách giả định các kịch bản xấu như giá nhà giảm, thanh khoản sụt hay người vay mất khả năng trả nợ. Đây là biện pháp giúp phát hiện sớm rủi ro và ngăn chặn hiệu ứng dây chuyền, tránh tình trạng khủng hoảng niềm tin và nợ xấu lan rộng như đang diễn ra ở một số nền kinh tế.

Tầm nhìn của một Chính phủ kiến tạo

Thị trường bất động sản không chỉ là chỉ báo của tăng trưởng, mà còn là thước đo của công bằng xã hội. Khi người dân có cơ hội an cư trong những ngôi nhà xứng đáng, họ tin tưởng vào Nhà nước và tương lai đất nước. Khi niềm tin ấy được củng cố, thị trường tự nhiên sẽ lành mạnh.

Tầm nhìn của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính hôm nay vì thế không dừng ở việc xử lý một lĩnh vực khó khăn, mà là đặt nền móng cho một mô hình phát triển mới- nơi kinh tế và xã hội cùng thịnh vượng, nơi người dân vừa được an cư, vừa được an lòng.

"Khi mỗi người dân có một mái nhà yên ổn, đất nước sẽ có một nền tảng vững vàng để bước vào tương lai".

Đó chính là tinh thần của một Chính phủ kiến tạo và liêm chính- kiến tạo niềm tin, liêm chính trong điều hành, và hướng mọi chính sách đến con người. Nếu kiên định với hướng đi này, Việt Nam sẽ không chỉ tránh được những vết xe đổ của thế giới, mà còn có thể trở thành một hình mẫu phát triển nhân văn, công bằng và bền vững trong thế kỷ XXI.

Tiến sĩ Nguyễn Sĩ Dũng - nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

Nguồn: baochinhpheu.vn

THIẾT LẬP KHÔNG GIAN MẠNG AN TOÀN, LÀNH MẠNH TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) bùng nổ kéo theo nhiều chiêu thức vi phạm tinh vi, từ lừa đảo, giả mạo khuôn mặt, giọng nói đến thao túng hình ảnh đe dọa nghiêm trọng an toàn thông tin và quyền lợi người dân. Thực tế này đặt ra yêu cầu cấp bách về khung pháp lý chặt chẽ nhằm bảo vệ người dùng, củng cố an ninh mạng.

Dự thảo Luật An ninh mạng năm 2025 đang được Quốc hội thảo luận và dự kiến thông qua vào cuối Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

Sau thời gian thi hành, Luật An ninh mạng 2018 và Luật An toàn thông tin mạng 2015 đã bộc lộ không ít bất cập do sự chòng chéo, đặc biệt ở các quy định về thẩm quyền quản lý, phân loại hệ thống thông tin quan trọng và bảo vệ dữ liệu.

Trong khi đó, tình hình tấn công mạng, buôn bán dữ liệu cá nhân, tuyên truyền chống phá và tội phạm sử dụng công nghệ cao ngày càng tinh vi, gây thiệt hại lớn và đe dọa trực tiếp đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, cũng làm xuất hiện nhiều hình thức vi phạm mới như lừa đảo, giả mạo khuôn mặt, giọng nói và hình ảnh - những thủ đoạn khó nhận diện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi người dân. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng Luật An ninh mạng năm 2025 (trên cơ sở sửa đổi toàn diện Luật An ninh mạng năm 2018 và Luật An toàn thông tin mạng năm 2015) là yêu cầu cấp thiết nhằm hoàn thiện khung pháp lý, thống nhất cơ chế quản lý, nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và xử lý vi phạm.

Cho ý kiến về dự thảo Luật, nhiều đại biểu cho rằng, dự thảo Luật đã chú trọng đến việc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, tuy nhiên các nhóm yếu thế khác như người cao tuổi, người khuyết tật hay người hạn chế năng lực hành vi cũng cần được quan tâm, bởi họ đang trở thành mục tiêu của nhiều vụ lừa đảo, điển hình là các trường hợp mạo danh cơ quan chức năng để chiếm đoạt tài sản.

Bảo vệ trẻ em, các nhóm yếu thế trên không gian mạng

Quan tâm đến vấn đề bảo vệ trẻ em và các nhóm yếu thế trên không gian mạng, đại biểu Lê Thị Ngọc Linh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau đề nghị bổ sung đối tượng bảo vệ là người cao tuổi và người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Đại biểu cho rằng, bên cạnh trẻ em, hai nhóm này cũng rất dễ bị tổn thương, đặc biệt trong môi trường mạng ngày càng phức tạp.

Theo một số báo cáo, người cao tuổi chiếm tới khoảng 50% số nạn nhân trong các vụ lừa đảo trực tuyến, với nhiều thủ đoạn tinh vi như giả danh cơ quan công an, sử dụng công nghệ deepfake để lừa đảo đầu tư, du lịch giá rẻ, hoặc khai thác dữ liệu cá nhân bị đánh cắp để thao túng tâm lý. Trong khi đó, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự lại thường thiếu khả năng tự bảo vệ và dễ bị lợi dụng trong các giao dịch điện tử.

Vì vậy, để bảo đảm tính toàn diện và thống nhất với Luật Người cao tuổi và Bộ luật Dân sự, đại biểu đề nghị bổ sung người cao tuổi và người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự vào nhóm đối tượng được bảo vệ tại Điều 20 của dự thảo Luật. Đồng thời, cần quy định rõ trách nhiệm của các nền tảng mạng, tổ chức cung cấp dịch vụ viễn thông và ngân hàng trong việc phát hiện, cảnh báo và phối hợp xử lý các hành vi xâm hại, lừa đảo nhắm vào nhóm này. Việc mở rộng phạm vi bảo vệ như trên không chỉ khả thi về mặt pháp lý, mà còn thể hiện tính nhân văn và cam kết của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhóm yếu thế, góp phần xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh trong thời kỳ chuyển đổi số.

Trước nguy cơ trẻ em thường bị khai thác dữ liệu và thao túng hành vi trên môi trường mạng, đại biểu Nguyễn Hữu Đàn, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc, bổ sung một khoản riêng trong Điều 20 quy định theo hướng nghiêm cấm hành vi thiết kế ứng dụng, nền tảng trực tuyến có yếu tố gây nghiện, thao túng hành vi, thu thập dữ liệu trẻ em để phục vụ mục đích thương mại, quảng cáo hoặc định hướng tiêu dùng không phù hợp lứa tuổi.

Theo đại biểu, mặc dù Luật có Điều 20 về bảo vệ trẻ em, nhưng chưa cập nhật các nguy cơ mới về thao túng hành vi, gợi ý nội dung nguy hại, hay thu thập dữ liệu trẻ em qua các trò chơi, app học tập, mạng xã hội. Đây là chủ đề đang rất được công luận trong và ngoài nước quan tâm (đặc biệt sau các vụ việc liên quan TikTok, YouTube, game online...).

Ở góc nhìn khác, đại biểu Nguyễn Thị Thúy Ngọc, đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Bình đề xuất bổ sung bốn hành vi bị nghiêm cấm nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý an ninh mạng trong bối cảnh công nghệ phát triển nhanh chóng.

Đại biểu đề nghị nghiêm cấm việc sử dụng AI và công nghệ deepfake - kỹ thuật tổng hợp nội dung đa phương tiện để giả mạo cá nhân, tổ chức, phát tán thông tin sai lệch nhằm lừa đảo, vu khống hoặc xâm hại danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân, cũng như gây nguy hại đến an ninh quốc gia và trật tự xã hội.

Đại biểu cũng cho rằng cần cấm hành vi thu thập, khai thác, phân tích hoặc mua bán dữ liệu cá nhân của trẻ em khi chưa có sự đồng ý của người giám hộ hợp pháp, đồng thời ngăn chặn việc lợi dụng tiền mã hóa, ví ẩn danh hay các nền tảng tài chính phi tập trung (DeFi) để rửa tiền, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản hoặc thực hiện giao dịch bất hợp pháp.

Ngoài ra, đại biểu nhấn mạnh sự cần thiết phải cấm sản xuất, nhập khẩu và sử dụng các thiết bị Internet vạn vật (IoT) chưa được chứng nhận an ninh mạng, bởi đây có thể trở thành “cửa ngõ” cho tin tặc xâm nhập, tạo ra lỗ hổng bảo mật, rò rỉ dữ liệu hoặc bị lợi dụng để tấn công và truy cập trái phép vào hệ thống thông tin.

Những đề xuất này, theo đại biểu, sẽ góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý, tăng cường khả năng phòng ngừa và ứng phó các nguy cơ an ninh mạng mới, đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người dân trong kỷ nguyên số.

Cần nhắc bổ sung quy định phát triển ngành công nghiệp an ninh mạng

Quan tâm đến quy định về kinh phí bảo vệ an ninh mạng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị trong dự thảo Luật, đại biểu Nguyễn Hữu Đoàn, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị cho biết: Tại khoản 2 Điều 48 quy định phải bảo đảm tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai đề án, dự án, chương trình, kế hoạch đầu tư, ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

Theo đại biểu, quy định bố trí bảo đảm tối thiểu 10% tổng kinh phí cho công tác bảo vệ an ninh mạng trong mọi dự án công nghệ thông tin có thể dẫn đến sự thiếu linh hoạt, nhất là đối với các dự án có quy mô lớn hoặc tính chất khác nhau về yêu cầu an ninh. Không phải mọi dự án đều cần mức chi cố định; trong nhiều trường hợp, chi phí thực tế để bảo đảm an ninh mạng có thể thấp hơn nhiều, dẫn đến lãng phí nguồn lực, làm giảm hiệu quả đầu tư công. “Đề nghị Ban soạn thảo xem xét quy định “mức trần” cho kinh phí trên”, đại biểu đề xuất.

Việc xác định thêm mức trần kinh phí sẽ giúp các cơ quan, tổ chức chủ động cân đối ngân sách, phân bổ phù hợp quy mô, đặc thù từng dự án và yêu cầu an ninh cụ thể. Đồng thời vẫn bảo đảm tuân thủ nguyên tắc quản lý tài chính công minh bạch, hiệu quả theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công. Quy định này cũng tạo cơ sở để Chính phủ hướng dẫn cụ thể việc xác định, thẩm định và phê duyệt kinh phí an ninh mạng, góp phần bảo đảm tính khả thi và thống nhất trong triển khai trên phạm vi toàn quốc.

Ngoài ra, đại biểu cũng đề nghị Ban soạn thảo cần nhắc bổ sung quy định về chính sách ưu đãi và hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp an ninh mạng Việt Nam vào dự thảo Luật.

Đại biểu lý giải, phát triển công nghiệp an ninh mạng nội địa là yêu cầu cấp bách nhằm bảo đảm năng lực tự chủ, tự cường về công nghệ và chủ quyền số quốc gia. Hiện nay, doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực an ninh mạng còn hạn chế về quy mô, nguồn lực và khả năng cạnh tranh so với các tập đoàn nước ngoài; trong khi đó, nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng trong khu vực công và tư nhân ngày càng tăng.

Việc bổ sung cơ chế ưu đãi thuế, tín dụng, hỗ trợ nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm an ninh mạng, cùng với quy định ưu tiên sử dụng sản phẩm “Make in Vietnam” đạt chuẩn quốc gia trong các dự án Chính phủ số, sẽ tạo động lực thu hút đầu tư, khuyến khích đổi mới sáng tạo và hình thành hệ sinh thái an ninh mạng quốc gia.

Theo đại biểu, cơ chế khuyến khích này cần được quy định trực tiếp trong Luật để tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho Chính phủ ban hành chính sách cụ thể, đồng thời góp phần xây dựng năng lực quốc gia về an ninh mạng, giảm phụ thuộc vào sản phẩm, dịch vụ nước ngoài và củng cố vững chắc nền tảng an ninh số quốc gia.

Nguồn: nhandan.vn

BỔ SUNG DỰ ÁN SỬA ĐỔI PHÁP LỆNH HỢP NHẤT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀO CHƯƠNG TRÌNH LẬP PHÁP 2025

Ngày 13/11/2025, Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 367/NQ-CP về việc đề nghị bổ sung dự án Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật vào Chương trình lập pháp năm 2025 của Quốc hội.

Cụ thể, Chính phủ quyết nghị thông qua đề xuất bổ sung dự án Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật vào Chương trình lập pháp năm 2025, đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành dự án Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 như đề nghị của Bộ Tư pháp tại Tờ trình số 153/TTr-BTP ngày 31/10/2025. Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm về nội dung, báo cáo đề xuất, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề xuất bổ sung dự án Pháp lệnh nêu trên vào Chương trình lập pháp năm 2025 của Quốc hội; chủ động báo cáo, giải trình với Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan triển khai xây dựng Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng quy định của pháp luật.

* Thời gian qua, các quy định về hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác này. Với gần 3.000 văn bản hợp nhất được các Bộ, ngành thực hiện, ký xác thực và công khai sử dụng đã giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuận lợi trong việc tra cứu, áp dụng pháp luật; đồng thời, góp phần hình thành hệ thống pháp luật minh bạch, dễ sử dụng và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hệ thống văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn phức tạp, khó tiếp cận do thường xuyên được sửa đổi, bổ sung. Việc gia tăng các văn bản sửa đổi nhiều văn bản cùng lúc hoặc một văn bản bị nhiều văn bản khác sửa đổi khiến việc cập nhật, tra cứu mất nhiều thời gian, dễ thiếu chính xác, tạo áp lực cho cả cơ quan quản lý và người dân, doanh nghiệp.

Để đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền và tháo gỡ vướng mắc thực tiễn, số lượng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung thời gian qua tăng mạnh. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải hoàn thiện quy định về hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm hệ thống pháp luật rõ ràng, dễ tiếp cận.

Bộ Tư pháp cho biết, dự thảo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật tập trung hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật ở cả Trung ương và địa phương, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật. Đáng chú ý, dự thảo bổ sung quy định về hợp nhất trong các trường

hợp văn bản được đính chính, sửa đổi hoặc hết hiệu lực một phần; đồng thời cập nhật, hoàn thiện mẫu trình bày văn bản hợp nhất phù hợp thực tế.

Nguồn: vietnamplus.vn

ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ SẮP XẾP, XỬ LÝ CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT SAU SẮP XẾP BỘ MÁY

Ngày 11/11/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Công điện số 213/CĐ-TTg về việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, bố trí, xử lý các cơ sở nhà, đất sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

Công điện gửi Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công điện nêu rõ: Triển khai các kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, để bảo đảm việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản, bảo đảm cơ sở vật chất cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp hoạt động liên tục, thông suốt, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, trong thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan trung ương đã có nhiều văn bản đôn đốc, hướng dẫn địa phương thực hiện rà soát, xây dựng phương án bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp. Các địa phương đã tích cực triển khai việc rà soát, xây dựng phương án và ban hành kế hoạch bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo hướng dẫn của trung ương. Tuy nhiên, số lượng cơ sở nhà đất dôi dư, cần tiếp tục xử lý còn nhiều, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả của cấp uỷ, chính quyền các cấp.

Để đẩy nhanh tiến độ xử lý các cơ sở nhà, đất sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, trên cơ sở kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận số 202-KL/TW ngày 31/10/2025 và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư tại Công văn số 18505-CV/VPTW ngày 27/10/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương có liên quan tập trung quyết liệt triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Xây dựng phương án xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, không thất thoát, lãng phí, tiêu cực

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về yêu cầu rà soát, xây dựng phương án quản lý, sử dụng, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, không bỏ sót, thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện sắp xếp, bố trí, xử lý các cơ sở nhà, đất để bảo đảm cơ sở vật chất (trụ sở) cho bộ máy theo mô hình mới và hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tiến hành bình thường, không gián đoạn, không làm ảnh hưởng tới cung cấp dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; trong quá trình sắp xếp ưu tiên dành cho các mục đích y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao, trụ sở công an xã và các mục đích công cộng khác, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với các quy hoạch trên địa bàn và quy định pháp luật của Nhà nước. Trường hợp vẫn còn dôi dư thì có phương án đưa vào khai thác sử dụng phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả kinh tế, đúng quy định pháp luật, không để thất thoát, lãng phí.

Đối với các cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt, quyết định phương án thu hồi, chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý thì Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục chỉ đạo cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý, xử lý sau khi thu hồi, chuyển giao khẩn trương lập phương án khai thác, xử lý tài sản theo quy định của pháp luật để kịp thời đưa tài sản vào khai thác hoặc xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí.

Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình sắp xếp, bố trí, xử lý các cơ sở nhà, đất thì kịp thời tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính để được hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan.

Bên cạnh đó, cập nhật, điều chỉnh ngay quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và chính quyền cấp xã cập nhật, điều chỉnh ngay các quy hoạch theo thẩm quyền sau khi thực hiện điều chuyển, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất để sử dụng làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, các mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh.

Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi đã ưu tiên sử dụng cho các mục đích nêu trên được đưa vào khai thác sử dụng phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (thông qua giao đất, cho thuê đất theo pháp luật về đất đai) thì phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy hoạch chuyên ngành làm ảnh hưởng đến tiến độ xử lý tài sản thì kịp thời tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ quản lý chuyên ngành để được hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan.

Đồng thời, chỉ đạo tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ, kịp thời các cơ sở nhà, đất dôi dư, cần xử lý; cải tạo, mua sắm tài sản công theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính và các cơ quan trung ương; tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Công khai thông tin tiến độ sắp xếp, xử lý trụ sở, của từng địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng

Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cập nhật, điều chỉnh ngay quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, quy hoạch sử dụng đất an ninh theo thẩm quyền sau khi thực hiện điều chuyển,

chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất để sử dụng làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, các mục đích công cộng hoặc sau khi tiếp nhận điều chuyển các cơ sở nhà, đất khác để sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh.

Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các Bộ quản lý chuyên ngành khác hướng dẫn việc cập nhật, điều chỉnh quy hoạch theo Kết luận số 202-KL/TW; thường xuyên rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình điều chỉnh quy hoạch thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ để kịp thời hướng dẫn; trường hợp cần thiết báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan.

Bộ Tài chính tiếp tục tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm theo đúng chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền và quy định pháp luật; công khai thông tin tiến độ sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công của từng địa phương trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính và các phương tiện thông tin đại chúng.

Các Bộ, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm các kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về yêu cầu rà soát, xây dựng phương án quản lý, sử dụng trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, không bỏ sót, thất thoát, lãng phí, tiêu cực; báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật có liên quan để xử lý đối với cơ sở nhà, đất vướng mắc thuộc phạm vi, lĩnh vực theo dõi.

Nguồn: baochinhphu.vn

TĂNG LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG TỪ 01/01/2026

Ngày 10/11/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 293/2025/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có hiệu lực từ ngày 1/1/2026, thay thế Nghị định số 74/2024/NĐ-CP.

Mức lương tối thiểu tăng từ 250.000 đồng - 350.000 đồng/tháng

Theo Nghị định 293/2025/NĐ-CP, mức lương tối thiểu tháng tại 4 vùng được quy định như sau: Vùng I: tăng 350.000 đồng, từ 4.960.000 đồng/tháng lên 5.310.000 đồng/tháng; Vùng II: tăng 320.000 đồng, từ 4.410.000 đồng/tháng lên 4.730.000 đồng/tháng; Vùng III: tăng 280.000 đồng từ 3.860.000 đồng/tháng lên 4.140.000 đồng/tháng; Vùng IV: tăng 250.000 đồng từ 3.450.000 đồng/tháng lên 3.700.000 đồng/tháng.

Mức lương tối thiểu theo giờ tại vùng I tăng từ 23.800 đồng/giờ lên 25.500 đồng/giờ, vùng II từ 21.200 đồng/giờ lên 22.700 đồng/giờ, vùng III từ 18.600 đồng/giờ lên 20.000 đồng/giờ, vùng IV từ 16.600 đồng/giờ lên 17.800 đồng/giờ.

Như vậy, mức lương tối thiểu nêu trên tăng từ 250.000 đồng - 350.000 đồng/tháng (tương ứng tỷ lệ bình quân 7,2%) so với mức lương tối thiểu hiện hành quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP.

Danh mục địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu từ ngày 01/01/2026

Việc áp dụng địa bàn vùng được xác định theo nơi hoạt động của người sử dụng lao động như sau:

Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn thuộc vùng nào thì áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn đó.

Người sử dụng lao động có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn nào, áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn đó.

Người sử dụng lao động hoạt động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung nằm trên các địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì áp dụng theo địa bàn có mức lương tối thiểu cao nhất.

Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn có sự thay đổi tên hoặc chia thì tạm thời áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn trước khi thay đổi tên hoặc chia cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn được thành lập mới từ một địa bàn hoặc nhiều địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì áp dụng mức lương tối thiểu theo địa bàn có mức lương tối thiểu cao nhất cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

Áp dụng mức lương tối thiểu

Nghị định nêu rõ mức lương tối thiểu tháng là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tháng, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng.

Mức lương tối thiểu giờ là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo giờ, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc trong một giờ và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu giờ.

Đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tuần hoặc theo ngày hoặc theo sản phẩm hoặc lương khoán thì mức lương của các hình thức trả lương này nếu quy đổi theo tháng hoặc theo giờ không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng hoặc mức lương tối thiểu giờ. Mức lương quy đổi theo tháng hoặc theo giờ trên cơ sở thời giờ làm việc bình thường do người sử dụng lao động lựa chọn theo quy định của pháp luật lao động như sau:

- Mức lương quy đổi theo tháng bằng mức lương theo tuần nhân với 52 tuần chia cho 12 tháng; hoặc mức lương theo ngày nhân với số ngày làm việc bình thường trong tháng; hoặc mức lương theo sản phẩm, lương khoán thực hiện trong thời giờ làm việc bình thường trong tháng.

- Mức lương quy đổi theo giờ bằng mức lương theo tuần, theo ngày chia cho số giờ làm việc bình thường trong tuần, trong ngày; hoặc mức lương theo sản phẩm, lương khoán chia cho số giờ làm việc trong thời giờ làm việc bình thường để sản xuất sản phẩm, thực hiện nhiệm vụ khoán.

Nguồn: nhandan.vn

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HỆ THỐNG QUẢN LÝ VĂN BẢN MẬT CỦA CHÍNH PHỦ

Ngày 13/11/2025, Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng ký Quyết định số 2481/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước dùng chung trong hệ thống hành chính nhà nước.

Mục đích của Kế hoạch nhằm triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước có tích hợp giải pháp bảo mật, chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ dùng chung cho các cơ quan từ trung ương đến cấp xã thuộc hệ thống hành chính nhà nước (Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ) để quản lý văn bản, hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước (độ Mật và Tối mật) trên môi trường mạng nhằm nâng cao hiệu quả xử lý công việc, liên thông với các cơ quan trong hệ thống chính trị, tiết kiệm chi phí.

Nội dung của Kế hoạch gồm:

1- Khảo sát, tổng hợp nhu cầu gửi, nhận, xử lý văn bản, hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước (Mật, Tối mật) từ trung ương đến cấp xã phục vụ xây dựng Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, tổng hợp nhu cầu và hiện trạng gửi, nhận, xử lý, phát hành, lưu trữ văn bản, hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước (độ Mật, Tối mật) của các cơ quan hành chính từ trung ương đến cấp xã; đánh giá hạ tầng kỹ thuật, nhân lực, quy trình nghiệp vụ và yêu cầu bảo mật hiện có; làm cơ sở xây dựng mô hình, quy trình nghiệp vụ và cấu hình Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ trong toàn hệ thống hành chính nhà nước.

2- Điều chỉnh, cấu hình Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ phù hợp với quy trình nghiệp vụ và quy định bảo mật, cơ yếu.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Cơ yếu Chính phủ, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Tập đoàn Viettel) thống nhất quy trình nghiệp vụ, cấu hình tích hợp bảo mật ngành cơ yếu bảo đảm phù hợp với quy trình nghiệp vụ gửi, nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản và hồ sơ công việc toàn trình từ trung ương đến cấp xã của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước; tích hợp mật mã ngành cơ yếu của cơ quan Đảng cho phù hợp với quy trình xử lý văn bản Mật, Tối mật của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước (gồm các quy trình xử lý văn bản tại: Văn phòng Chính phủ; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tỉnh, thành phố).

3- Triển khai nâng cấp hạ tầng điện toán đám mây riêng và hạ tầng kỹ thuật trung tâm dữ liệu phục vụ thiết lập Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ tại Trung tâm dữ liệu Văn phòng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ sẽ triển khai nâng cấp hạ tầng điện toán đám mây riêng và hạ tầng kỹ thuật trung tâm dữ liệu bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật phục vụ lưu trữ, xử lý và vận hành Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ tại Trung tâm dữ liệu Văn phòng Chính phủ.

phủ; triển khai các điều kiện kỹ thuật đồng bộ về máy chủ, lưu trữ, mạng, bảo mật, sao lưu, giám sát an ninh mạng và dự phòng nhằm bảo đảm khả năng kết nối, mở rộng, vận hành ổn định, an toàn và liên thông với các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến cấp xã.

4- Khởi tạo dữ liệu, phân quyền quản trị, khai thác Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Viettel và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổ chức thu thập, chuẩn hóa và tạo lập dữ liệu người dùng trong toàn hệ thống hành chính nhà nước (từ trung ương đến cấp xã), bao gồm thông tin định danh cơ quan, đơn vị, cán bộ được phân quyền xử lý văn bản mật; thiết lập cấu trúc quản trị người dùng, phân quyền truy cập, ký số, gửi, nhận, lưu trữ, cập nhật văn bản theo đúng quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của từng cơ quan; đồng bộ dữ liệu định danh giữa các cấp, bảo đảm tính chính xác, bảo mật và khả năng liên thông trên Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ.

5- Triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng và bảo mật kênh phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước từ trung ương đến cấp xã.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và bộ, ngành, địa phương triển khai, mở rộng và hoàn thiện Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước từ trung ương đến cấp xã theo quy hoạch thống nhất (Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ), bảo đảm kết nối an toàn, ổn định, tốc độ cao, phục vụ gửi, nhận, xử lý văn bản, hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước. Thực hiện cấu hình, thiết lập, kiểm thử và tích hợp các giải pháp bảo mật cơ yếu, mã hóa đường truyền, xác thực truy cập, giám sát an ninh mạng nhằm bảo đảm tính toàn vẹn, bí mật và sẵn sàng kết nối cho Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ.

6- Triển khai thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, hệ điều hành và phần mềm ứng dụng, hạ tầng kết nối mạng nội bộ phục vụ xử lý văn bản mật) kết nối, khai thác, sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng được bảo mật ngành cơ yếu.

Các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai, lắp đặt và cấu hình đồng bộ hệ thống thiết bị đầu cuối (gồm máy tính, máy in, thiết bị mạng nội bộ, phần mềm ứng dụng chuyên dùng) phục vụ xử lý văn bản, hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước tại các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến cấp xã; bảo đảm thiết bị được kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng, áp dụng đầy đủ cơ chế bảo mật ngành cơ yếu và tiêu chuẩn kỹ thuật bảo vệ bí mật nhà nước; kiểm thử khả năng truy cập, khai thác, gửi, nhận văn bản mật qua Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ, bảo đảm an toàn, ổn định, đúng quy định pháp luật và quy chế bảo mật của từng cơ quan.

7- Tập huấn, đào tạo sử dụng hệ thống.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo chuyên sâu và hướng dẫn thực hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phân công sử dụng, quản trị, vận hành Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ; trang bị kiến thức về quy trình nghiệp vụ điện tử trong xử lý văn bản mật, sử dụng chữ ký số, bảo

mật cơ yếu, an toàn thông tin mạng, quản trị tài khoản và phân quyền truy cập; đồng thời tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng về bảo vệ bí mật nhà nước, tuân thủ quy định pháp luật trong môi trường số, bảo đảm việc khai thác, sử dụng hệ thống an toàn, hiệu quả và đúng quy định.

8- Quản lý, quản trị, vận hành và bảo đảm an ninh mạng.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tổ chức mô hình quản trị, vận hành tập trung Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ tại Trung tâm dữ liệu Văn phòng Chính phủ; xây dựng quy trình giám sát, vận hành, sao lưu, phục hồi và ứng cứu sự cố bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, liên tục, an toàn.

Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh mạng theo mô hình 4 lớp bảo vệ. Triển khai các giải pháp: Bảo vệ hạ tầng vật lý, hệ thống mạng, ứng dụng và dữ liệu; giám sát, kiểm soát an ninh mạng tập trung, phát hiện, cảnh báo, ngăn chặn sớm nguy cơ tấn công mạng; chống thất thoát, lộ lọt thông tin, dữ liệu, quản lý thiết bị ngoại vi, kiểm soát in ấn; triển khai các giải pháp bảo mật cơ yếu, xác thực truy cập, phân quyền người dùng và mã hóa dữ liệu...

9- Xây dựng quy chế, quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng.

Các cơ quan chức năng xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về việc gửi, nhận văn bản điện tử có chứa nội dung bí mật nhà nước giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; trong đó quy định thống nhất phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc, quy trình, yêu cầu kỹ thuật, hạ tầng, bảo mật và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc kết nối, liên thông, xử lý, lưu trữ và quản lý văn bản điện tử trên môi trường mạng.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xây dựng và ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có chứa nội dung bí mật nhà nước thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, cơ yếu và an toàn thông tin, ninh mạng, phù hợp đặc thù tổ chức, hạ tầng kỹ thuật và độ mật của bí mật nhà nước.

10- Kết nối, liên thông giữa Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ với các Hệ thống Quản lý văn bản, điều hành tác nghiệp mật khác.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai giải pháp kết nối, liên thông giữa Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ với các Hệ thống Quản lý văn bản, điều hành tác nghiệp mật của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, bảo đảm việc gửi, nhận, xử lý, mã hóa, giải mã văn bản giữa các hệ thống thông suốt, ổn định, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu.

11- Lộ trình triển khai Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ.

Trong tháng 11/2025, hoàn thành triển khai Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ tại Văn phòng Chính phủ.

Trong tháng 12/2025 hoàn thành triển khai Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ đến đầu mối các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; sở, ngành trực thuộc tỉnh, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã).

Trong Quý I/2026 hoàn thành triển khai Hệ thống Quản lý văn bản mật của Chính phủ toàn trình cho toàn bộ người sử dụng tham gia xử lý văn bản Mật, Tối mật tại Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; sở, ngành trực thuộc tỉnh, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã). Đối với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an triển khai theo nhu cầu của bộ.

Nguồn: baohinhphu.vn

QUY ĐỊNH VỀ ĐỊNH DẠNG THÔNG TIN CHO CHỨNG THƯ CHỮ KÝ SỐ

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư 28/2025/TT-BKHCN quy định định dạng thông tin trên chứng thư chữ ký số.

Theo Bộ Khoa học và Công nghệ, Thông tư 28/2025/TT-BKHCN là một bước cụ thể triển khai Luật Giao dịch điện tử năm 2023 và Nghị định số 23/2025/NĐ-CP, đồng thời hỗ trợ quá trình hình thành niềm tin số trong các giao dịch điện tử tại Việt Nam.

Đây là văn bản quy phạm pháp luật quan trọng góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý về chữ ký số, tạo cơ sở thống nhất giữa các tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy trong nước, đồng thời tạo cơ sở kỹ thuật để hướng tới khả năng công nhận và liên thông chứng thư chữ ký số với các quốc gia khác trong tương lai.

Thông tư gồm 3 điều và 5 phụ lục kỹ thuật áp dụng cho các nhóm đối tượng, bao gồm:

- Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử quốc gia;
- Tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy (bao gồm dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, cấp dấu thời gian, chứng thực thông điệp dữ liệu);
- Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số nước ngoài có đề nghị công nhận tại Việt Nam;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát triển ứng dụng, giải pháp sử dụng chữ ký số hoặc có liên quan đến hoạt động xác thực điện tử.

Nội dung chính của Thông tư quy định cụ thể định dạng của chứng thư chữ ký số, bao gồm: Chứng thư cho dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Phụ lục 1); Chứng thư cho dịch vụ cấp dấu thời gian (Phụ lục 2); Chứng thư cho dịch vụ chứng thực thông điệp dữ liệu (Phụ lục 3); Chứng thư chữ ký số công cộng (Phụ lục 4); Chứng thư chữ ký số gốc tin cậy.

Các thông tin quy định trong Thông tư được thể hiện theo định dạng dữ liệu phù hợp với chuẩn quốc tế X.509 v3, bảo đảm tính toàn vẹn, xác thực và khả năng kiểm tra hiệu lực của chứng thư. Việc quy định định dạng thông tin thống nhất sẽ giúp hạn chế tình trạng không tương thích giữa các hệ thống và góp phần xây dựng môi trường giao dịch điện tử tin cậy.

Thông tư số 28/2025/TT-BKHCN có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026. Trừ trường hợp lựa chọn áp dụng quy định tại Thông tư này, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng đang hoạt động hợp pháp, trong vòng 2 năm kể từ ngày Nghị định số

23/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, phải có trách nhiệm rà soát, cập nhật định dạng thông tin trên chứng thư chữ ký số công cộng đáp ứng quy định tại Thông tư này.

Việc thống nhất định dạng thông tin trên chứng thư không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân sử dụng chữ ký số một cách minh bạch, an toàn, mà còn là nền tảng kỹ thuật cần thiết để xây dựng niềm tin số, thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số tại Việt Nam.

Nguồn: mst.gov.vn

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẠP CHÍ KHOA HỌC

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 27/2025/TT-BKHCN quy định về bài báo khoa học và đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam.

Nguyên tắc đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học

Thông tư nêu rõ nguyên tắc đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học. Theo đó, việc đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học phải bảo đảm tính khoa học, khách quan, minh bạch và công bằng trong toàn bộ quá trình đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học.

Dựa trên các tiêu chí quy định tại Điều 36 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung (Nghị định số 262/2025/NĐ-CP).

Đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

Tiêu chí đánh giá tạp chí khoa học

1- Thang điểm, cách tính điểm tiêu chí khoa học của tạp chí khoa học: Tổng điểm là 100 điểm.

Cách tính điểm đánh giá tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học dựa trên các tiêu chí được quy định tại Điều 36 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP như sau:

a) Tiêu chí về nội dung học thuật (25 điểm)

Có trên 75% là các bài nghiên cứu học thuật, bài tổng quan khoa học, bài trao đổi/phản biện học thuật: 15 điểm.

Sử dụng hệ thống trích dẫn và danh mục tài liệu tham khảo theo chuẩn quốc tế APA, IEEE, Chicago, Vancouver: 5 điểm.

Có tiêu đề, tóm tắt, từ khóa của bài báo khoa học bằng tiếng Anh: 5 điểm.

b) Tiêu chí về Hội đồng biên tập (15 điểm)

Có ít nhất 50% là chuyên gia độc lập ngoài cơ quan chủ quản của tạp chí là thành viên của Hội đồng biên tập: 5 điểm.

Hội đồng biên tập có trình độ chuyên môn phù hợp, công khai thành phần: 7 điểm.

Có thành viên là chuyên gia quốc tế có chuyên môn phù hợp: 3 điểm.

c) Tiêu chí về quy trình bình duyệt bài (20 điểm)

Có quy trình tiếp nhận, phản biện, quyết định, chỉnh sửa minh bạch, được công bố công khai trên website tạp chí: 8 điểm.

Công khai trên website của tạp chí các nội dung liên quan đến việc thu phí hoặc không thu phí đối với quá trình tiếp nhận, xử lý, biên tập, xuất bản bài báo: 2 điểm.

Áp dụng phản biện kín, tối thiểu 02 phản biện độc lập cho mỗi bài: 10 điểm.

d) Tiêu chí về chuẩn mực xuất bản (10 điểm)

Thực hiện đúng tần suất xuất bản đã đăng ký, có mã số ISSN hợp lệ; có quy định về chuẩn mực xuất bản khoa học theo thông lệ quốc tế: 5 điểm.

Có chính sách công khai về phát hiện đạo văn, rút bài, xử lý xung đột lợi ích và bản quyền xuất bản; không chấp nhận bài báo vi phạm bản quyền, gian lận, dữ liệu giả, trích dẫn sai lệch: 5 điểm.

đ) Tiêu chí về minh bạch và khả năng truy cập (10 điểm)

Có trang thông tin điện tử của tạp chí cập nhật đầy đủ thông tin (tên chỉ, danh sách Hội đồng biên tập, chính sách phản biện, quy định nộp bài, hướng dẫn tác giả): 5 điểm.

Đăng tải bài báo dạng toàn văn, có tóm tắt, từ khóa, mã số DOI (nếu có): 5 điểm;

e) Tiêu chí về chỉ mục (20 điểm)

Tạp chí khoa học phải được chỉ mục trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc một trong các cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế Scopus/WoS: 20 điểm.

2- Các tạp chí đáp ứng tiêu chuẩn khoa học khi đạt trên 75 điểm và đáp ứng các tiêu chí quy định tại các điểm a, c, e nêu trên.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ 15/12/2025.

Nguồn: baochinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CỦA TRUNG ƯƠNG, CÁC BỘ, NGÀNH, VÀ ĐỊA PHƯƠNG

* Quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư

- Quyết định đồng chí Nguyễn Đức Trung, Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An nhiệm kỳ 2025 - 2030; được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy, giữ chức Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Quyết định đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thôi giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên nhiệm kỳ 2025 - 2030; điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An khóa XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

* Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

- Quyết định số 2458/QĐ-TTg bổ nhiệm đồng chí Thiếu tướng Vũ Trung Kiên, Phó Tư lệnh Pháp luật Cảnh sát biển Việt Nam giữ chức Tư lệnh Bộ đội Biên phòng

- Quyết định số 2468/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Lê Quang Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính.

- Quyết định số 2469/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Cao Văn Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Quyết định số 2461/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với bà Nguyễn Thị Nguyệt, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Quyết định số 2462/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Hồ Huy Thành, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Kỳ Xuân.

* Thành phố Hà Nội

- Ông Nguyễn Đức Trung, Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Bà Phùng Thị Hồng Hà, Phó Bí thư Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2021 - 2026

* Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Trần Văn Bảy, Chánh Thanh tra Thành phố; ông Hoàng Nguyên Đình, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và ông Nguyễn Công Vinh, Giám đốc Sở Tài

chính được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021 - 2026

- Ông Trần Quang Lâm, Giám đốc Sở Xây dựng; ông Nguyễn Huy Bình, Giám đốc Sở Du lịch và ông Nguyễn Toàn Thắng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường được bầu bổ sung là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điều động ông Phạm Thành Chung, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Thành phố và bà Lương Thị Lệ Hằng, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố đến nhận công tác tại Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điều động ông Nguyễn Ngọc Phương, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn đến công tác tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điều động ông Đinh Khắc Huy, Phó Giám đốc Sở Tài chính đến Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên để bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng Giám đốc.

- Tiếp nhận và điều động ông Lê Văn Chiến, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Hội đến Tổng công ty Bến Thành - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên để bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng Giám đốc

*** Thành phố Cần Thơ**

Ông Nguyễn Trọng Sơn, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ và bà Hồ Thị Thanh Bạch, Giám đốc Sở Ngoại vụ Thành phố Cần Thơ được bầu làm Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Tỉnh Lào Cai**

Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Bí thư Tỉnh ủy Lào Cai được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Tỉnh Điện Biên**

- Bà Cao Thị Tuyết Lan, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Miễn nhiệm chức Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh đối với ông Phạm Đức Toàn để nhận nhiệm vụ mới theo quyết định điều động, phân công giữ chức Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Điện Biên.

- Ông Nguyễn Minh Phú, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Nguồn: Tổng hợp từ baohinhphu.vn/vov.vn